

SƠN HỒNG VỸ
(VI SƠN)

Phương pháp tự học



Đàn Mandolin



NHÀ XUẤT BẢN
GIAO THÔNG VẬN TẢI

SƠN HỒNG VỸ
(VI SƠN)

PHƯƠNG PHÁP HỌC
MANDOLIN

ĐỘC TẤU - ĐÊM HÁT



NXB GIAO THÔNG VẬN TẢI
2003

Lời giới thiệu

Mandolin (Măng cầm) và Bandolin (Băng cầm) là hai nhạc cụ hình thức khá giống nhau nên chỉ cần học một trong hai là đủ.

Mandolin gọn nhẹ, mẫu âm tươi sáng, đảm bảo phân giai điệu rất tốt, âm âm rộng hơn ka quăng lăm. Âm càng lên cao càng chói gắt. Có thể chơi bè, hợp âm, tiết tấu đơn giản, tham gia kan nhạc, đàn nhạc hòa tấu, độc tấu. Trong tập sách này các bài học về nhạc lý và bài tập thực hành trên đàn xen vào nhau từ thấp đến cao. Do đó nếu học viên mới lần đầu học đàn phải học và tập đầy đủ các bài từ đơn giản đến phức tạp dần dần. Về chủ tập lướt qua sơ kị mất căn bản, khó lòng tiến xa hơn trên con đường chinh phục cây đàn nhỏ bé mà vô cùng tuyệt vời này.

Rất mong nhận được sự phê bình góp ý của các bạn đọc gần xa.

TÁC GIẢ

PHẦN MỘT

NHỮNG BƯỚC KHỞI ĐẦU

1. ĐÀN MANDOLIN (MĂNG-ĐÔ-LIN):

Đàn Mandolin có xuất xứ từ phương Tây thuộc bộ gảy, có hình dáng giống trái tim, cần đàn ngắn nhỏ, mắc tám dây tạo thành bốn đôi. Mỗi đôi dây phát một âm nhất định (dây buông).

A. CHỌN ĐÀN:

Có âm thanh vang trong trẻo, phím đàn không sắc cạnh, đều nhau. Khoảng cách giữa các dây và mặt phím không được quá cao, nếu cao khi bấm phải dùng sức và rất đau tay. Để có âm thanh chuẩn cần chú ý đến ngựa đàn vì ngựa đàn không đặt cố định nên dễ bị xê lệch. Đo từ phím thứ nhất đến phím thứ mười ba và từ phím thứ mười ba đến ngựa đàn, hai khoảng cách ấy phải bằng nhau thì các phím trên đàn mới đúng.

B. SO DÂY :

Khi ôm đàn, muốn so dây phải vận núm trục theo chiều quay của kim đồng hồ, thống nhất giữa các trục trên và dưới.

Các dây Mandolin tính theo thứ tự từ dưới lên trên (cao lên thấp).

Dây nhỏ nhất là dây Mi ký hiệu số ① trong vòng tròn.

Dây thứ hai là dây La ký hiệu số ② trong vòng tròn

Dây thứ ba là dây Ré ký hiệu số ③ trong vòng tròn

Dây thứ tư là dây Sol ký hiệu số ④ trong vòng tròn

Ta dùng một thanh mẫu (Diapason) có âm là La, so dây ② (buông) cho bằng cao độ thành mẫu (dựa vào tai nghe là chính, nếu bạn chưa quen nên nhờ người hướng dẫn chơi đàn so dây giúp).

Bấm vào ngăn phím VII của dây La tạo thành note Mi, so với dây ① cho đồng âm. Bấm vào ngăn phím VII của dây ③ tạo thành note La so với dây La buông cho đồng âm.

Cuối cùng so dây ④ bằng cách bấm ngăn phím VII so với dây ③ buông cho đồng âm.

C. TƯ THẾ CHƠI ĐÀN :

Ngồi trên ghế, chân trái vắt lên chân phải, lưng thẳng, đầu tự nhiên không chồm về phía trước. Cánh và thành đàn tựa vào ngực sao cho mặt đàn hơi ngửa chênh chếch. Đầu đàn nâng cao ngang vai, cần đàn kẹp nhẹ giữa đốt thứ nhất ngón cái và cuối đốt thứ ba ngón trỏ tạo ra một khoảng trống giữa cần đàn và lòng bàn tay (không bao giờ để lòng bàn tay áp sát thùng, cần đàn). Khoảng tay không tì vào cần đàn, cánh tay trái từ vai đến cổ tay đều thả lỏng, không lên gân. Bấm dây bằng đầu ngón tay vào chính giữa (hơi ép vào trong một chút với những phím từ I đến V) ngăn phím. Bấm xong nhấc ngay ngón ra khỏi phím.

D. CẦM MÓNG GỖ, CÁCH GỖ VÀ CÁC VỊ TRÍ GỖ ĐÀN:


Kẹp móng gỗ vào đốt tay thứ nhất của ngón cái và ngón trỏ. Phần nhô ra từ năm đến bảy mm. Gẩy đàn là chuyển động của cổ tay, không gồng cứng các ngón, động tác gẩy sẽ khó khăn và tay mau mỏi.

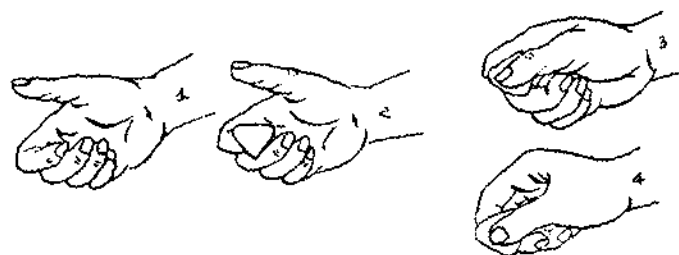
Móng gẩy song song với mặt đàn (vuông góc).

Gẩy cách ngựa đàn từ 5 đến 8 cm, âm thanh trong sáng, to, rõ ràng, gẩy sát ngựa đàn âm thanh danh khô, gẩy ngay chỗ lỗ cộng hưởng âm thanh nhỏ, êm dịu, sâu lắng hơn.

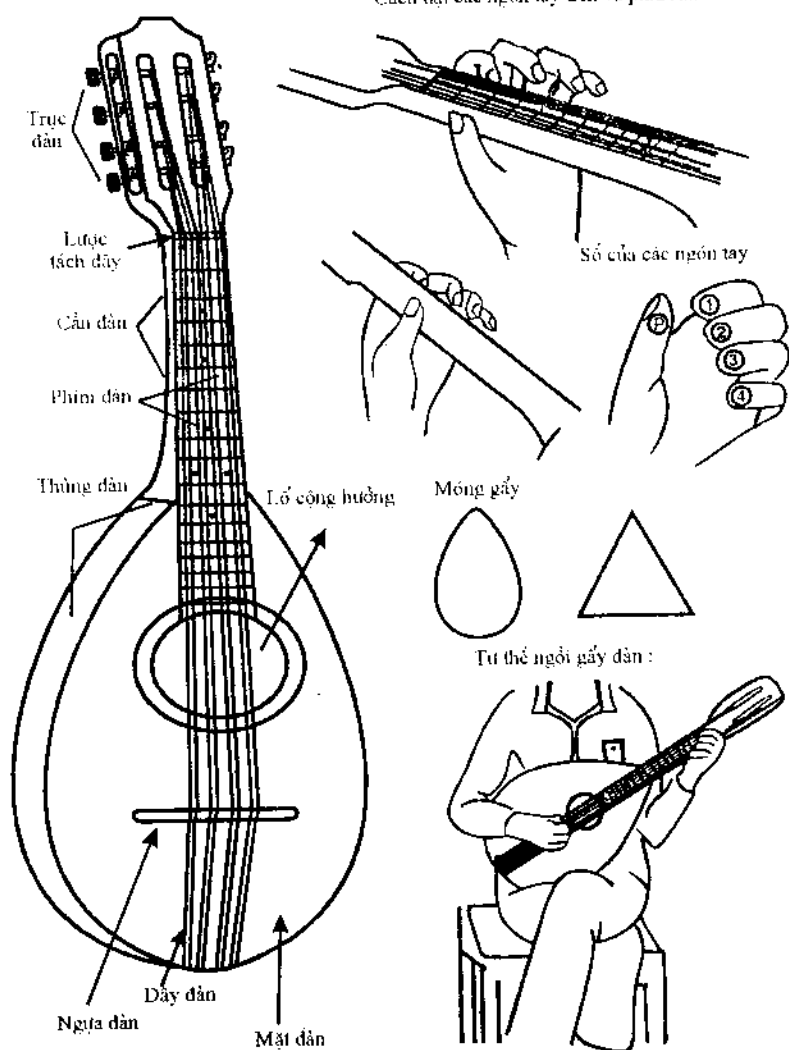
Tiếng đàn Mandolin hay, dở tùy thuộc vào tay gẩy rất nhiều, nhất là ngón rung (về) tay phải.

E. KÝ HIỆU:

- Các dây ký hiệu số Ả rập trong vòng tròn: dây 1 = ①, dây 2 = ②, dây 3 = ③, dây 4 = ④, dây buông : 0.
- Các ngăn phím ký hiệu bằng số La mã : ngăn 1 = I, ngăn 2 = II, ngăn 3 = III v.v...
- Các ngón tay trái:
Ngón trỏ : 1 ; ngón giữa : 2 ; ngón áp út : 4 ; ngón cái : P.
- Gẩy đàn : Gẩy xuống : ▢ ; hất lên : V ; về (rung) : 



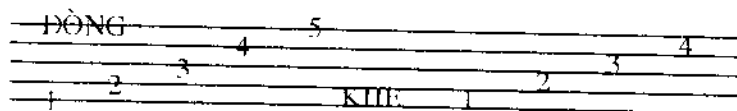
Cách đặt các ngón tay trên và phía sau cần đàn



2. PHƯƠNG PHÁP KÝ ÂM BẰNG NOTE

A. KHUÔNG NHẠC

Gồm có năm đường thẳng song song. Các đường thẳng được gọi là dòng, khoảng giữa các dòng được gọi là khe. Các dòng và khe tính theo thứ tự từ dưới lên trên.



B. NOTE (ÂM HIỆU)

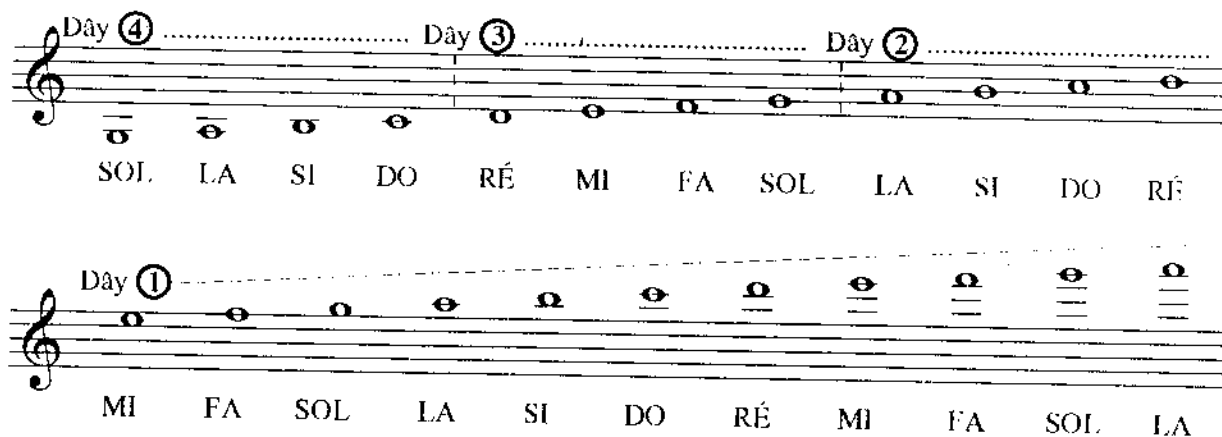
Để ghi âm thanh người ta dùng note (âm hiệu)

Có 7 dạng note khác nhau

TRÒN TRẮNG ĐEN MÓC ĐƠN MÓC ĐÔI MÓC BA MÓC TƯ



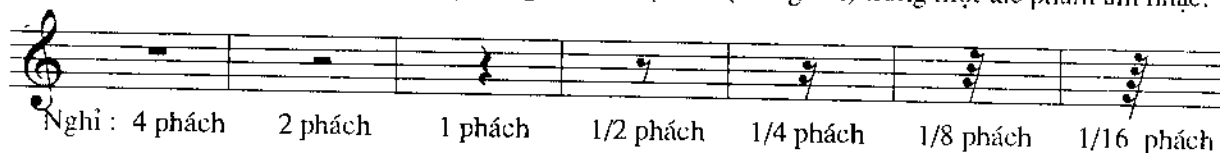
C. CÁC NOTE KHOÁ SOL TRÊN PHÍM ĐÀN MANDOLIN



* **Chú ý** : Những gạch ngang ngắn nằm trên và dưới khuông nhạc được gọi là dòng phụ. Các note thấp và cao được xác định độ cao bởi vị trí và số lượng dòng phụ.

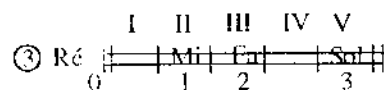
D. DẤU LẶNG :

Là những ký hiệu xác định thời gian nghỉ đàn hoặc hát (tương đối) trong một tác phẩm âm nhạc.

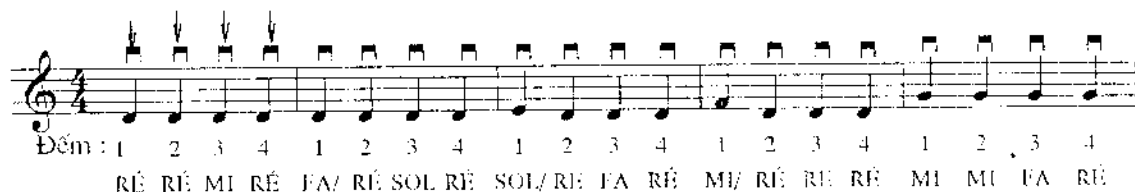


3. DÂY 3

A. ĐƠN HUYỀN



DÂY RÉ ③ VÀ NOTE ĐEN



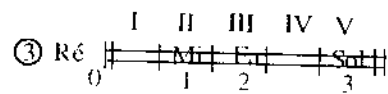
Miệng đếm tay gõ nhịp, vừa đàn vừa đọc tên note.

B. NHỊ ĐƠN HUYỀN



Ký hiệu: ↓ đập xuống; ↑ nhắc chân lên.

C. TRẮNG ĐEN



DÂY RÉ ③ NOTE ĐEN VÀ NOTE TRẮNG

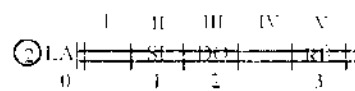


D. ĐEN TRẮNG



4. DÂY 2

A. ĐƠN VÀ NỐI



Đạp chân:

DÂY LA ② MỐC ĐƠN VÀ DẤU NỐI

Đếm : LA SI DO LA SI DO LA SI DO SI DO RÊ SI DO RÊ SI DO RÊ DO

1 2 3 1 2 3 1 2 3 1 2 3 1 2 3

B. ĐƠN VÀ ĐEN

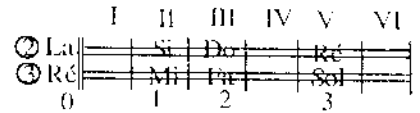
C. DẤU NỐI: Là ký hiệu dùng để nối hai note cùng cao độ và có thể khác trường độ lại với nhau. Khi nối note thứ hai vào note thứ nhất thì note thứ nhất được tăng thêm trường độ (bằng tổng số trường độ cả hai note). Có thể nối nhiều note, cùng cao độ lại với nhau.

Ví dụ:

5. DÂY 3 VÀ 2

A.

BA VÀ HAI



Phối hợp các note của dây Ré ③, dây La ② và note tròn.



B.

GÀ GÁY LÊ TE

Dấu lặng đen : nghỉ đàn hát 1 phách



C. GHI TẮT: Các note móc đứng bên cạnh nhau có thể dùng một vạch thẳng để liên kết chúng lại cho giản tiện.

Ví dụ: có thể ghi ; có thể ghi ;
 có thể ghi v.v..

6. VÊ (RUNG)

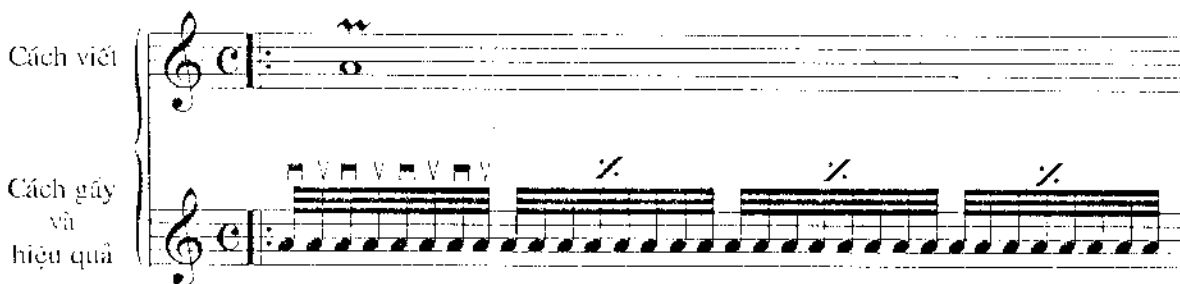
Là kỹ thuật đặc sắc nhất của cây đàn Mandolin.

Thường dùng để thể hiện những note có trường độ lớn.

Đó là thủ pháp gảy lên xuống liên tục với tốc độ nhanh trên một dây (hoặc nhiều dây) hiệu quả như một tiếng ngân dài không ngắt quãng.

Cách viết

Cách gảy và hiệu quả



Tập vẽ từ chậm đến nhanh, từ không có nhịp đến có nhịp. Khởi đầu bằng các dây buông sau đó là các ngón bấm.

Luyện đến mức thành thạo ta có thể vẽ tất cả các hình note khác nhau ở tốc độ vừa và chậm. Một số tác phẩm âm nhạc phù hợp với Mandolin không quá dài, tốc độ nhanh vẫn áp dụng kỹ thuật vẽ hót ca bài trừ những chỗ có dấu lặng.

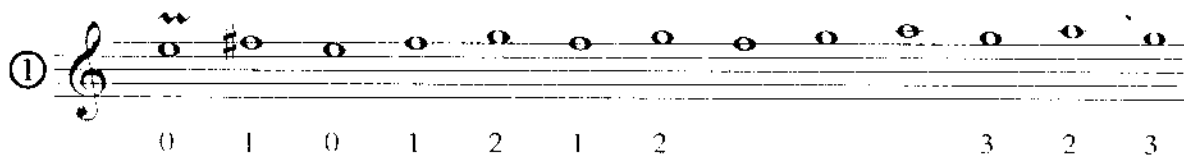
A. NOTE HOA MỸ

Là những note nhỏ ghi nối với note chính, nhằm tô điểm cho giai điệu thêm đẹp. Thời gian đàn của nó được tính trong trường độ của note chính (Xem bài Gà gáy le te).

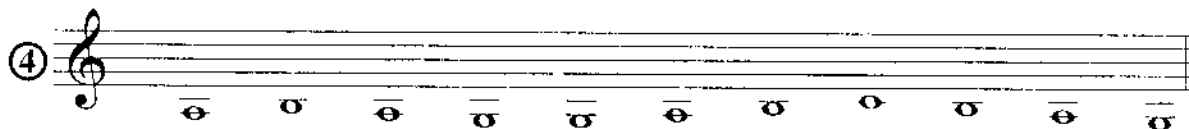
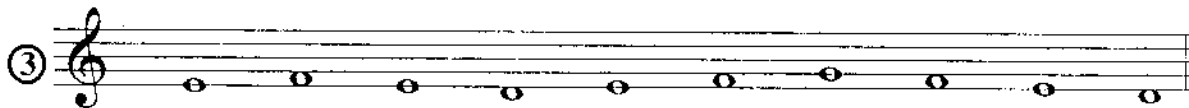
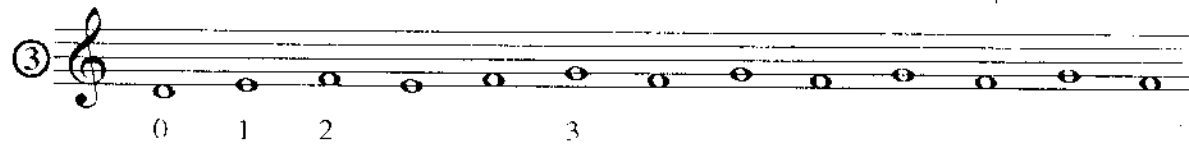
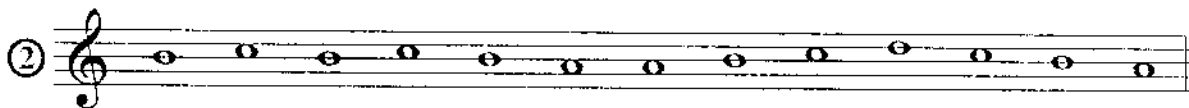
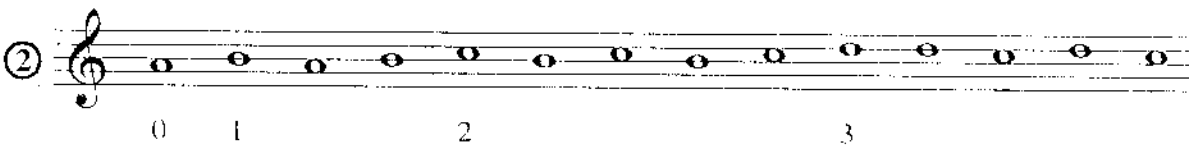
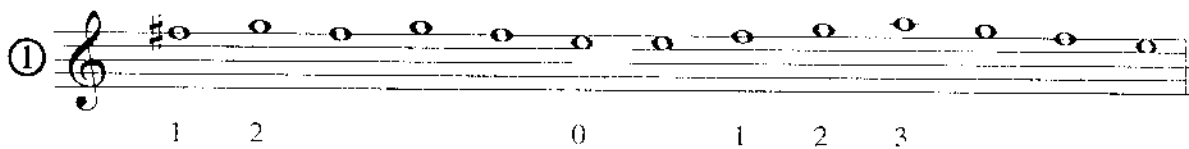
B. LUYỆN NGÓN VÊ

Không cần giữ nhịp (đàn tự do)

①



0 1 0 1 2 1 2 3 2 3



* Tập vẽ theo thứ tự các note trên, khởi đầu từ dây ① ban đầu vẽ chậm sau nhanh dần. Ngón bấm phải sắt ngón kim loại, không để âm bị tịt, rè. Các dây ③ , ④ nếu vẽ quá mạnh dây chùng chạm vào mặt phím đàn gây ra tiếng rè. Cần chú ý đến tay gảy. Vẽ bằng cổ tay, miếng gảy không thò ra nhiều quá và cũng không được thụt sâu vào trong.

7. BÀI TẬP

7.1

CÔ GÁI ĐẸP

Nhanh

Dân ca Thái



7.2

CON CHIM MẠNH MẠNH

Vừa

Dân ca Nam Bộ



LÝ BẮC CẦU

Dân ca Đồng Tháp



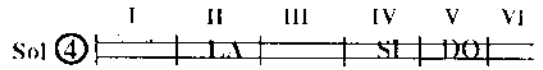
LÝ BẬP BOÔNG BOONG

Dàn ca Đồng Tháp



8. DÂY 4

8.1



BỤI PHẤN

Vừa phải

Vũ Hoàng - Lê Văn Lộc



8.2

HÁT CHÀO MÙA HÈ

Trong sáng

Nguyễn Tuấn Kiệt



8.3

NGỌT NGÀO TUỔI THƠ

Vừa *Phạm Hữu Tâm*

8.4

THẰNG CUỘI

Hơi nhanh *Lê Thương*

8.5 DẤU CHẤM VÀ BỘI CHẤM (CHẤM ĐÔI)

Dấu chấm đặt bên phải làm cho giá trị trường độ của note nhạc tăng thêm $1/2$ (áp dụng cho tất cả các dấu lặng).



Dấu chấm thứ hai (bội chấm) bằng nửa dấu chấm thứ nhất, tăng thêm cho note chính (hoặc dấu lặng) $1/4$ giá trị trường độ.

8.6 TỰ HÀO THÀNH PHỐ CỦA CHÚNG EM

Vừa phải - Vui tươi Võ Công Anh

Sài Gòn thành phố của chúng em. Thành phố mang tên
(Tự) hào thành phố Hồ Chí Minh. Ngân chiến công lẫy

Người. Bao nhiêu mùa hoa nở bấy nhiêu tình mến yêu. Tự
lòng tỏ thêm vàng trang

sử rạng danh giống Tiên Rồng. Em đi trên thành phố,
nghe thành phố đang reo vui. Sao thấy lòng mình rạo rực.

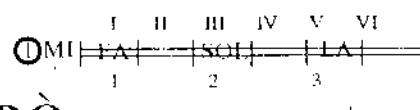
Những khoảng trời yêu thương. Ôi tự hào biết
mấy Thành phố của chúng em. Như vùng dương toả sáng rực rỡ giữa mùa

xuân. Sài... Sáng rực rỡ giữa mùa xuân.

9. DÂY 1

9.1

LÝ ĐĨA BÁNH BÒ



Nhanh vui

Dân ca Nam Bộ

Hai tay bưng đĩa lý bánh tôm bò, giầu cha giầu mẹ, chân đi khê
 nề tối trời sợ té lên đem cho trò là đi i i i trò, là trò đi
 thi i i i trò tính tình tang tang là trò, là trò đi thi i i i
 1. Hai tay bưng đĩa lý bánh tôm bò, giầu
 cha giầu mẹ chân đi khê nề tối trời sợ té, lên
 đem cho trò là đi i i i trò là trò đi
 thi i i i trò, tính tình tang tang là trò là trò đi
 thi i i i i là trò là trò đi thi i i i i.

Ký hiệu : tay phải vè, tay trái (ngón bấm) rung.

9.2. DẤU TÁI ĐOẠN :

Còn gọi là dấu hồi, hồi đoạn : $\parallel : \parallel$ yêu cầu quay trở lại diễn tấu lần nữa.

9.3. DẤU HỒI TẤU:

Còn gọi là Segno : $\%$ yêu cầu quay trở lại, cả đoạn diễn tấu lần nữa.

9.4. THANH NIÊN LÀM THEO LỜI BÁC

MARCH (HÀNH KHÚC)

Hoàng Hà

Kết liền lại thanh niên chúng ta cùng nhau đi lên. Giờ nắm tay
thề gìn giữ hoà bình độc lập tự do. Kết liền lại thanh niên chúng
ta cùng quyết tiến bước. Đánh tan quân thù xây đắp cuộc
đời hạnh phúc ấm no. Đi lên thanh niên! Chờ ngai ngầu
chỉ. Đi lên thanh niên! Làm theo lời Bác, không
có việc gì khó chỉ sợ lòng không bền. Đào
núi và lấp biển. Quyết chí ắt làm nên. Kết liền...

10. THẾ TAY:

Là kỹ thuật giữ bất động bàn tay tại một chỗ, chỉ chuyển động các ngón tay trong phạm vi những phím đàn nhất định.

Đàn Mandolin có bảy thế tay.

Thế tay thứ I : Lấy phím II làm chuẩn (note La 1).

Ngón 1 phụ trách các phím I, II và III.

Ngón 2 các phím : III, IV và V; ngón 3 : IV, V và VI; ngón 4 các phím : VI, VII và VIII.

Có nhiều gam chỉ chơi nửa thế tay. Ví dụ:

I $\left\{ \begin{array}{l} \text{Nửa thế tay dưới : Ngón 1 : I; ngón 2 : III; ngón 3 : V và ngón 4 : VII.} \\ \text{Nửa thế tay trên : Ngón 1 : II; ngón 2 : IV; ngón 3 : VI và ngón 4 : VIII.} \end{array} \right.$

Thế tay thứ II : Lấy phím IV làm chuẩn (note Si 1).

Ngón 1 : III, IV và V; ngón 2 : IV, V và VI; ngón 3 : VI, VII và VIII; ngón 4 : VIII, IX và X.

Thế tay thứ III : Lấy phím V làm chuẩn (note Do 1).

Ngón 1 : IV, V và VI; ngón 2 : VI, VII và VIII; ngón 3 : VIII, IX và X; ngón 4 : IX, X và XI.

Thế tay thứ IV: Lấy phím VII làm chuẩn (note Ré 1 dây ④).

Ngón 1 : VI, VII và VIII; ngón 2 : VIII, IX và X; ngón 3 : IX, X và XI; ngón 4 : XI, XII và XIII.

Thế tay thứ V: Lấy phím IX làm chuẩn (note Mi 1 dây ④).

Ngón 1 : VIII, IX và X; ngón 2 : IX, X và XI; ngón 3 : XI, XII và XIII; ngón 4 : XIII, XIV và XV.

Thế tay thứ VI : Lấy phím X làm chuẩn (note Fa 1 dây ④).

Ngón 1 : IX, X và XI; ngón 2 : XI, XII và XIII; ngón 3 : XIII, XIV và XV; ngón 4 : XIV, XV và XVI.

Thế tay thứ VII : Lấy phím XII làm chuẩn (note Sol 1 dây ④).

Ngón 1 : XI, XII và XIII; ngón 2 : XIII và XIV; ngón 3 : XV và XVI; ngón 4 : XVI và XV.

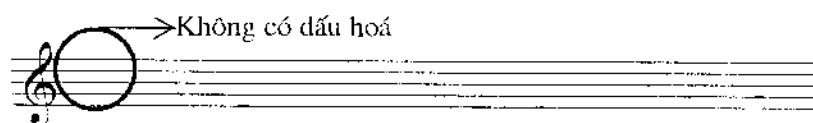
* **Chú ý:** Các ngón phím cuối cùng hẹp, dây căng, ngón 4 thường yếu hơn những ngón khác, do đó ở thế tay thứ VI và VII các note do ngón 4 phụ trách có thể thay bằng ngón 3.

11. CHUYỂN THẾ TAY:

Biểu diễn một tác phẩm âm nhạc có tâm âm rộng, trải qua nhiều âm vực khác nhau, lúc thể hiện để cho thuận lợi ta phải liên tục chuyển đổi thế tay cho phù hợp.. Việc đổi thế tay được ghi rõ trên khuông nhạc bằng số La mã và các số ngón tay.

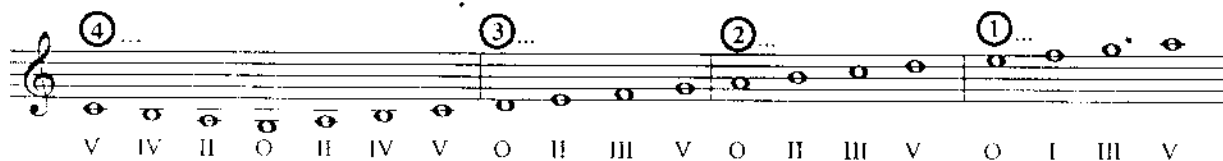
PHẦN HAI

BỘ KHOÁ KHÔNG CÓ DẤU HOÁ



Gồm hai âm thế (giọng - cung) song song là Do trưởng hoặc La thứ

12. GAM DO TRƯỞNG TỰ NHIÊN



Số ngón phím:

THỂ TAY THỨ NHẤT

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X
① MI	FA		SOL		LA		SI	DO		
② LA		SI	DO		RÉ					
③ RÉ		MI	FA		SOL					
④ SOL		LA		SI	DO					

Số ngón tay : 1 1 2 2 3 3 4 4



12. 1

FIVE HUNDRED MILES



12. 2

LUYỆN NGÓN THỨ (4) DÂY ① VÀ ②

1 2 3 1 2 3 4 0 1 2 3 1 2 3

4 1 4 3 3 1 2 3 4 1 4 3 2 3 4

3 1 2 3 2 3 4 3 2 3 2 3 4 3 4 3

2 1 2 3 2 1 2 3 2 1 4 1 1 1 4 1 2

THỂ TAY THỨ NHẤT

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII
① MI	FA		SOL		LA		SI	DO
② LA		SI	DO		RÉ		MI	(FA)
③ RÉ		MI	FA		SOL		(LA)	
④ SOL		LA		SI	DO		RÉ	
	NGÓN 1	NGÓN 2	NGÓN 3	NGÓN 4				

12. 3

LUYỆN NGÓN THỨ (4) DÂY ② VÀ ③

0 1 2 3 4 3 2 1 0 1 2 3 4 4 3 2

1 0 1 2 3 4 1 2 3 4 1 4 3 2 1

4 1 2 1 4 1 2 3 4 4 4 4 3 4 3

2 2 3 2 1 1 2 1 4 3 2 1 0

13. DẤU HOÁ

Việc nâng cao hoặc hạ thấp bậc cơ bản gọi là sự hoá.

A. Có năm dạng dấu hoá khác nhau:

1. **Dấu thăng** : # Dùng để chỉ sự nâng cao một nửa cung đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe (tiến về phía thùng đàn một ngăn phím).
2. **Dấu thăng kép** : X dùng để chỉ sự nâng cao một cung (tiến về phía thùng đàn hai ngăn phím) đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.
3. **Dấu giáng** : b dùng để chỉ sự hạ thấp nửa cung (lùi về phía trục đàn một ngăn phím) đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.
4. **Dấu giáng kép** : bb dùng để chỉ sự hạ thấp một cung (lùi về phía trục đàn hai ngăn phím) đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.
5. **Dấu hoàn** : ̣ dùng để chỉ sự hết hiệu lực của những dấu thăng, giáng trước đó (trở về vị trí ban đầu).

B. Hiệu lực dấu hoá: Có hai loại dấu hoá là dấu hoá bất thường và dấu hoá thành lập.

1. **Dấu hoá bất thường** : Có hiệu lực trong từng ô nhịp đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.

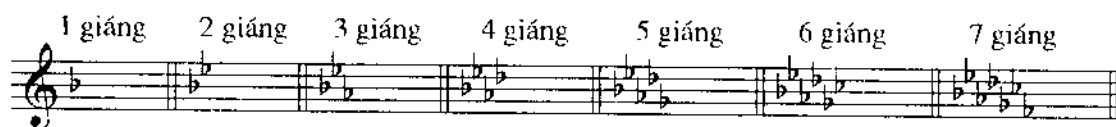
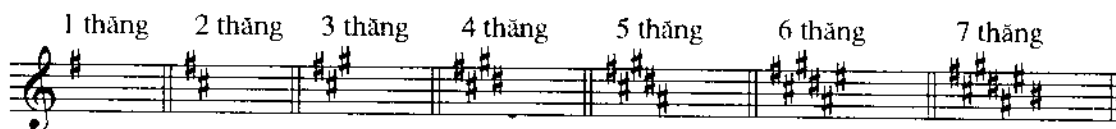


2. **Dấu hoá thành lập** : Có hiệu lực suốt tác phẩm âm nhạc, được đặt đầu khuông nhạc, sau khoá có hiệu lực với tất cả các quãng tám.

Ví dụ :



C. Thứ tự chuyển động của các dấu hoá:



14. PHÁCH - NHỊP VÀ CUNG BẬC.

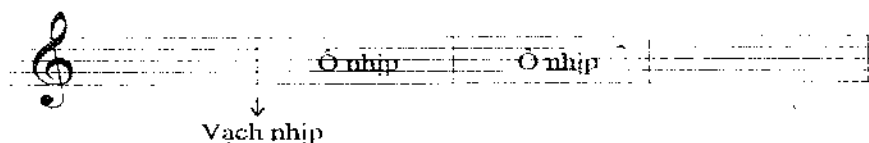
A. PHÁCH :

Là đơn vị thời gian đều đặn lặp đi lặp lại nhiều lần, như là tiếng tích tắc của đồng hồ, tiếng xình xịch của tàu hỏa v.v...

Lúc tập đàn mỗi phách bạn nên đạp chân một lần, nếu không hát có thể đếm nhẩm trong đầu.

B. NHỊP:

Là tập hợp một số phách nhất định lặp đi lặp lại nhiều lần cho đến khi hết đoạn, hết bài hoặc được đổi sang một loại tiết nhịp khác. Mỗi ô nhịp được đặt giữa hai vạch nhịp.



Các ô nhịp của một loại tiết nhịp đều có thời lượng bằng nhau.

Loại nhịp $\frac{2}{4}$ mỗi ô nhịp có hai phách (tương đương hai note đen).

Loại nhịp $\frac{3}{8}$ mỗi ô nhịp có một phách rưỡi (tương đương ba móc đơn).

Nhịp $\frac{3}{4}$ mỗi ô nhịp có ba phách.

Nhịp $\frac{4}{4}$ mỗi ô nhịp có bốn phách còn có ký hiệu là chữ : C.

Nhịp $\frac{2}{2}$ còn có ký hiệu là C , có hai note trắng trong một ô nhịp.

C. CUNG (NGUYÊN CUNG VÀ NỬA CUNG):

Âm nhạc hiện đại được xây dựng trên hệ thống 12 nửa cung (1 ngân phím là nửa cung) bằng nhau, nhưng chỉ dùng 7 tên chính để gọi là:

C	D	E	F	G	A	B
Do	Ré	Mi	Fa	Sol	La	Si

Những âm còn trống người ta dùng dấu hóa để thăng lên, hạ xuống điền lấp kín hết. Tên gọi dựa vào tên bảy bậc chính :

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Do	Do [#] Ré ^b	Ré	Ré [#] Mi ^b	Mi	Fa	Fa [#] Sol ^b	Sol	Sol [#] La ^b	La	La [#] Si ^b	Si

* **Chú ý :** Sol[#] và La^b là hai note cùng âm.

Do[#] tức là Ré^b; Ré[#] tức là Mi^b. Fa[#] tức là Sol^b v.v...

D. BẬC:

Mỗi bài nhạc, đoạn nhạc có 7 note chính (có khi ít hơn, ở các tác phẩm dân ca chỉ có 5 bậc) sắp xếp thành 7 bậc theo thứ tự bằng số La mã.

Ví dụ bài hát âm thế Do trưởng thì Do là bậc I, Ré là bậc II, Mi là bậc III. Nếu bài hát âm thế La thứ thì La là bậc I. Si là bậc II, Do là bậc III v.v... Âm bậc I là âm chủ nên gọi là chủ âm. Các bậc kế tiếp được gọi tên như sau : Bậc II : thượng chủ âm. Bậc III : trung âm. Bậc IV : hạ át âm. Bậc V : át âm. Bậc VI: thượng trung âm. Bậc VII : cảm âm.

15. BÀI TẬP CUNG DO TRƯỞNG

15.1

DOMINIQUE

POLKA

Nhạc : Pháp



15. 2

PORTRAIT OF MY LOVE

DISCO

M. Munro



15.3

LE JOUR LE PLUS LONG

MARCH Nhạc Pháp

15.4

AU REVOIR

SLOW FOX Robert Burns

15. 5

CHRISTMAS STORY

DISCO Nhạc : Noel

15. 6

THE FIRST "NOEL"

WALTZ Nhạc : Noel

15. 7. DẤU HOÁ BẤT THƯỜNG - FA THẰNG

Có hiệu lực với những note cùng tên đứng sau nó cùng dòng hoặc khe trong phạm vi một ô nhịp.

RE ① I FA II FA# III SOL IV LA V

RE ③ I MI II FA III FA# IV SOL V

15. 8

SÀI GÒN

CHA CHA CHA § Y Vân

15. 9

FROSTY AND SNOW MAN

DISCO

Nhạc : Noel



15. 10

MỘNG CHIỀU XUÂN

TANGO

Ngọc Bích



15. 11

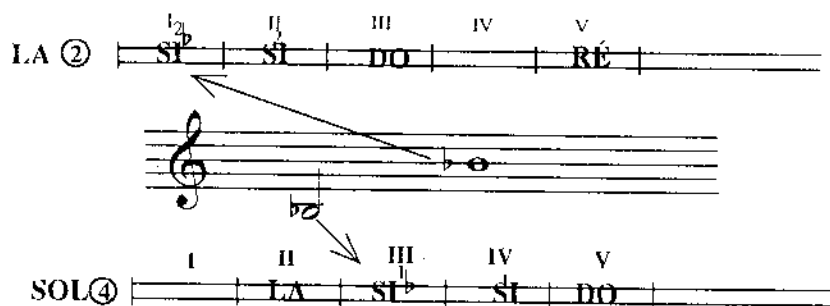
LA PALOMA

TANGO

Sebastien Yradier



15. 12 DẤU HOÁ BẤT THƯỜNG - SI GIÁNG



15. 13

HAPPY NEW YEAR

Intro

Abba

The musical score is written on a single staff in treble clef with a 2/4 time signature. It begins with an 8-measure introduction marked 'Intro' and a repeat sign. The melody consists of eighth and sixteenth notes, with some beamed sixteenth notes. The piece concludes with a first ending (marked '1') and a second ending (marked '2') that leads back to the beginning of the main melody. The word 'Abba' is written above the final measure of the first ending.

16. CÁCH CHIA TỰ DO CÁC LOẠI TRƯỜNG ĐỘ:

Ngoài cách phân chia cơ bản (chia chẵn), các loại trường độ còn có cách chia tự do.

Cách chia tự do là những trường độ được tạo nên do sự phân chia ước lệ. Các hình note trong trường độ cơ bản có thể phân chia thành những phần đều nhau với bất cứ số lượng nào.

Mandolin thường gặp là những cách chia tự do sau đây:

Liên ba: Được tạo nên do phân chia độ dài cơ bản không thành hai mà thành ba phần (ba còn hai).

Ví dụ:  ;  ;  ;  ; v.v...

Liên bốn: Được tạo nên do sự phân chia độ dài cơ bản không thành ba mà thành bốn phần (bốn còn ba).

Ví dụ:  ;  ;  ; v.v...

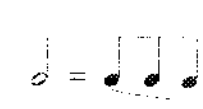

Liên năm: Được tạo nên do phân chia độ dài cơ bản không thành bốn mà thành năm phần (năm còn bốn).

Ví dụ:  ;  ;  ; v.v...




Liên sáu: Là sự gấp đôi của liên ba.

Ví dụ:  ;  ; v.v...



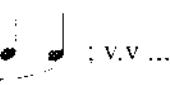
Liên bảy: Được tạo nên do sự phân chia cơ bản không thành bốn mà thành bảy phần (bảy còn bốn).

Ví dụ:  ;  ; v.v...

Liên hai: Được tạo nên do sự phân chia độ dài cơ bản không thành ba mà thành hai phần (hai thành ba).

Ví dụ:  ;  ;  ; v.v...

Trong nhóm trường độ có thể có các dấu lặng giá trị bằng một trong số các trường độ hợp thành nhóm đó.

Ví dụ:  ;  ;  ; v.v...

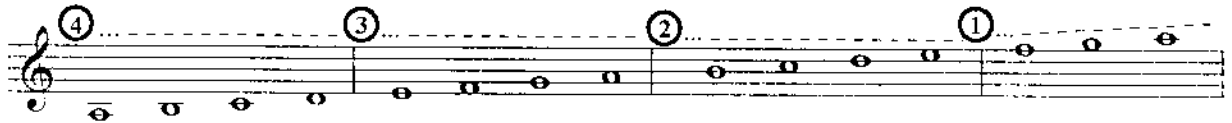
Cũng có những nhóm gồm 8, 9 hoặc 10 âm thanh và có thể nhiều hơn nữa. Nếu một trường độ cơ bản được chia thành 9 hay 10 phần thay vì 7, 8 ta có liên chín hay liên mười v.v...

17. GAM LA THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

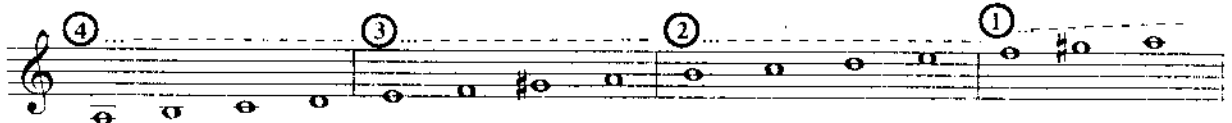
THẾ TAY THỨ NHẤT

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII
① MI	FA	FA [#]	SOL	SOL [#]	LA		SI	DO
② LA		SI	DO		RÊ		MI	FA
③ RÊ		MI	FA	FA [#]	SOL	SOL [#]	LA	
④ SOL	SOL [#]	LA		SI	DO		RÊ	
	1	1	2	2	3	3	4	4

A. LA THỨ TỰ NHIÊN



B. LA THỨ HOÀ THANH



C. LA THỨ GIAI ĐIỆU



D. LUYỆN NGÓN (Thế tay thứ nhất)



18. BÀI TẬP CUNG LA THỨ


18.1

LA MINÈUR

MODERATO

Sơn Hồng Vũ

The musical score is written on seven staves in treble clef, 3/4 time. The key signature has one flat (B-flat). The tempo is marked 'MODERATO'. The score includes various fingerings (1, 2, 3, 0) and a fermata on the final note of the seventh staff.

* Ký hiệu :  đặt trên note cho phép đàn ngân bao lâu tùy ý, đặt trên dấu lặng được phép nghỉ tự do, gọi là dấu miễn nhịp hay dấu ngân.

* Moderato : Đàn tốc độ trung bình.

18. 2

RASPUTIN

DISCO *Boney M*

The musical score is written for a single melodic line in 4/4 time. It consists of nine staves of music. The notation includes various note values such as quarter, eighth, and sixteenth notes, as well as rests. The key signature is one sharp (F#), and the time signature is 4/4. The score begins with a treble clef and a key signature of one sharp. The melody is characterized by a strong, rhythmic pulse, typical of disco music. The score ends with a double bar line.

18. 3

RẢI VÀ CHUYỂN HỢP ÂM

SLOW

The musical score is written for guitar in standard notation. It begins with the tempo marking 'SLOW'. The first staff is in the key of A minor (Am) and the last staff is in the key of E7. The middle staves show transitions between these chords. The music features arpeggiated chords and single notes, with fingerings indicated by numbers 1-4 and circled numbers 1-4. Some notes have a '3' above or below them, indicating triplets. The score ends with a double bar line.

* Có thể dùng một vạch ngang nối liền các note móc với nhau.

* Ký hiệu : Am = La thứ ; Dm = Ré thứ và E7 = Mi bảy.

* Ba note móc đơn có vòng số 3 ở trên hoặc dưới gọi là liên ba. Liên ba làm cho ba móc đơn đàn chỉ còn một phách, tương đương một note đen.

18. 4

DANCING ALL NIGHT

CHA CHA CHA

The musical score is written for a single melodic line in treble clef, 4/4 time. It begins with a key signature of one sharp (F#) and a common time signature (C). The tempo/style is indicated as 'CHA CHA CHA'. The score consists of 11 staves of music. The first staff contains the first measure, which is a double bar line followed by a half note F#4, a quarter rest, and a half note G#4. The second staff contains measures 2 through 4, with a first ending bracket over measures 3 and 4. The third staff contains measures 5 through 8, with a second ending bracket over measures 7 and 8. The fourth staff contains measures 9 through 12, with a third ending bracket over measures 11 and 12. The fifth staff contains measures 13 through 16, with a fourth ending bracket over measures 15 and 16. The sixth staff contains measures 17 through 20, with a fifth ending bracket over measures 19 and 20. The seventh staff contains measures 21 through 24, with a sixth ending bracket over measures 23 and 24. The eighth staff contains measures 25 through 28, with a seventh ending bracket over measures 27 and 28. The ninth staff contains measures 29 through 32, with an eighth ending bracket over measures 31 and 32. The tenth staff contains measures 33 through 36, with a ninth ending bracket over measures 35 and 36. The eleventh staff contains measures 37 through 40, with a tenth ending bracket over measures 39 and 40. The score includes various musical notations such as eighth notes, quarter notes, half notes, and rests, as well as dynamic markings like 'f' and 'p'.

18. 5

BÀI TẬP HAI DÂY - Am

The musical score is written for two staves. It begins with a treble clef and a 2/4 time signature. The first four staves contain a series of chords and triplets, with some notes marked with a circled '2'. The fifth and sixth staves show a continuous eighth-note pattern. The seventh and eighth staves show a sequence of chords and single notes, with some notes marked with a circled '2'.

* Hai note ghi chồng lên nhau theo chiều dọc yêu cầu phải đàn phát âm cùng một lúc. Hai note là hai bè khác nhau nên đuôi xoay hay chiều đối ngược. Hai note đồng âm, một note ở dây buông, một note ở dây bấm ghi sát liền với nhau : oo , nếu cùng một bè thì ghi một đuôi : oo , khác bè thì ghi hai đuôi : oo Note nào đuôi có ký hiệu vẽ thì phải vẽ, note nào không có ký hiệu vẽ thì để ngân tự nhiên. hai note đều có ký hiệu vẽ thì phải vẽ cùng lúc hai dây.

TANGO (Nhạc sáu tám)

The musical score is written in 4/4 time and features a key signature of one sharp (F#). It consists of eight staves of music. The first staff begins with a treble clef and a 4/4 time signature. The music is composed of eighth and quarter notes, with some measures containing rests. A first ending bracket is present on the third staff, and a second ending bracket is on the fourth staff. The piece concludes with a double bar line on the eighth staff.

19. ĐỆM HÁT BẰNG MANDOLIN :

Mandolin có thể đệm hát hầu hết các ca khúc có tiết tấu thông dụng tại nước ta. Có một số điệu nó đệm không hay bằng các nhạc cụ khác như Ghi-ta, Organ v.v...nên trong tập sách này chỉ giới thiệu lướt qua.

Mandolin có màu âm trong sáng nếu đánh chum (nhiều âm đồng phát) liên tục âm hưởng chói gắt, kém diễn cảm, do đó cách đệm phù hợp hơn cả vẫn là dùng hợp âm rải tiết tấu và hát những ca khúc chậm buồn tha thiết.

Những bài hát có hành âm nhanh, sôi động, vừa hát vừa đàn đồng âm, thỉnh thoảng chơi note đôi, xen kẽ hợp âm chum, giai điệu phụ ở cuối câu, cuối đoạn. Nếu note có trường độ lớn thì vẫn là "phong cách đệm Mandolin" hấp dẫn nhất từ xưa đến nay.

A. HỢP ÂM :

Là tập hợp từ ba âm thanh trở lên, gảy phát ra đồng thời hoặc nối tiếp nhau.

Có nhiều kiểu, loại, nhóm hợp âm khác nhau để chỉ rõ tính chất : trưởng, thứ, tăng, giảm, treo, sáu, 7, 9 v.v...

Mandolin chỉ có 4 dây nên những hợp âm : 9, 11, 13 có 5, 6, 7 note đánh chum không thể thực hiện được.

Đánh rải tuy được nhưng vẫn rất khó, đòi hỏi bàn tay phải di động liên tục.

Để đệm được tất cả các loại hợp âm phức tạp (khi giai điệu bài hát cần đến) Mandolin dùng cách chơi rút gọn - nghĩa là chỉ dùng đến những âm hợp với giai điệu đang hát.

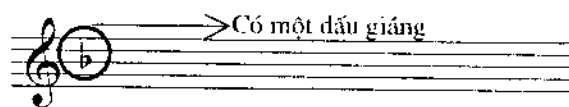
* **Chú ý** : Chỉ được bớt âm bậc I ; bậc V trong hợp âm 7 ; bậc I, V, VII trong hợp âm IX v.v...

B. KÝ HIỆU HỢP ÂM :

A La trưởng	B^b Si giáng trưởng	B Si trưởng	C Do trưởng	D^b Ré giáng trưởng	D Ré trưởng	E^b Mi giáng trưởng	E Mi trưởng	F Fa trưởng	F[#] Fa thăng trưởng	G Sol trưởng	G[#] Sol thăng trưởng
Am La thứ	B^bm Si giáng thứ	Bm Si thứ	Cm Do thứ	C[#]m Do thăng thứ	Dm Ré thứ	E^bm Mi giáng thứ	Em Mi thứ	Fm Fa thứ	F[#]m Fa thăng thứ	Gm Sol thứ	G[#]m Sol thăng thứ
A7 La 7	B^b7 Si giáng 7	B7 Si 7	C7 Do 7	C[#]7 Do thăng 7	D7 Ré 7	E^b7 Mi giáng 7	E7 Mi 7	F7 Fa 7	F[#]7 Fa thăng 7	G7 Sol 7	G[#]7 Sol thăng 7

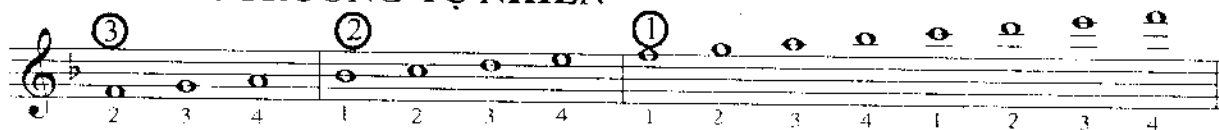
PHẦN BA

BỘ KHOÁ CÓ MỘT DẤU GIÁNG



Gồm có hai âm thể song song là : Fa trưởng (F) hoặc Re thứ (Dm)

20. GAM FA TRƯỞNG TỰ NHIÊN



20. 1 LUYỆN NGÓN GAM FA TRƯỞNG TỰ NHIÊN



20.2.

XOÈ HOA

POPS

Dân ca Thái



20.3.

DEAR JOHN

CHA CHA CHA

B. Boone



20.4

QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

BALLAD

Dân ca Nùng



TIẾNG GỌI SINH VIÊN

MARCH

Lưu Hữu Phước



Này anh em ơi! Tiến lên đến ngày giải phóng. Đồng lòng cùng nhau ta
đi sá gì thân sống. Cùng nhau ta tuốt gươm, cùng nhau ta đứng
lên. Thù kia chưa trả xong thì ta luôn cố bền. Lắm than bao
năm ta đau khổ biết mấy. Vàng đá găm vóc, loài muôn thú cướp
lấy. Loài nó hút lấy máu đào chúng ta. Làm ta gian
nan, cửa nhà tan rã. Bầu máu, nhắc tới đó, càng thêm nóng
sôi. Ta quyết thể phá tan quân dã man rồi. Vung gươm lên ta quyết đi
đến cùng. Vung gươm lên, ta thể đem hết lòng. Tiến lên đồng tiến, sá
chí đời sống. Chớ quên rằng ta là giống Lạc Hồng. Đây sinh viên...

20.6

ALL I HAVE TO DO IS DREAM

(Đàn cả bài trên thế tay thứ ba)

SURF ROCK

Bryan

The musical score for 'All I Have to Do is Dream' is written for guitar in 4/4 time, key of B-flat major. It consists of seven staves. Fingerings are indicated by numbers 1-4 below the notes. The piece is in a surf rock style.

20. 7. THẾ TAY THỨ BA

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI
MI ⊙				ngón 1		ngón 2		ngón 3		ngón 4	
LA ⊙											
RÉ ⊙											
SOL ⊙											

ngón 1 ngón 2 ngón 3 ngón 4

Có thể đàn các bài âm thể (cung - giọng) Fa trưởng, Ré thứ trên thế tay thứ ba.

20.8

HONEY

I II III IV V VI VII
LA ② SI^b SI DO DO[#] RÉ MI

CHA CHA CHA

Shirley Bassely

2 2 0 1 3 3 2 3 2 3 0 1

1 3 3 2 2 2 2

3 1 3 3 2

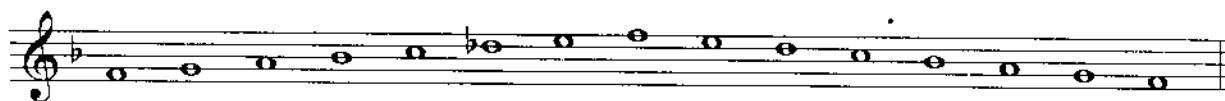
3

2 2 3 1 3

1 2

21. GAM FA TRƯỞNG HOÀ THANH

BẬC VI BỊ HẠ XUỐNG NỬA CUNG



21.1. BÀI LUYỆN GAM FA TRƯỞNG HOÀ THANH



21.2

ME NUET D'ORPHÉE

(Thế tay thứ nhất và thế tay thứ ba)

HƠI NHANH *Gluck*

The musical score consists of ten staves of music in 3/4 time, marked 'HƠI NHANH' (Allegretto) and attributed to 'Gluck'. The key signature has one flat (B-flat). The notation includes various fingerings (1, 2, 3, 0) and slurs. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one flat, and a 3/4 time signature. The music is written in a single melodic line. The score includes various musical notations such as slurs, ties, and fingerings (1, 2, 3, 0) indicating specific techniques for playing the piece. The piece concludes with a double bar line on the tenth staff.

21.3 BÀI TẬP ĐÀN HAI DÂY:

CHUYẾN TÀU TRẮNG

NHỊP NHANG- TRỌNG SÁNG

Nhạc và lời : Trương Quang Lục

(Nhạc...) 2 3 1 3 3

1 2

) Ánh trắng sáng ngời đồng quê ngát xanh xanh. Bồng
(Lũy) tre bóng dừa hàng cau biếc lờ nhô. Mái
sỏi chiều vàng dòng sông uốn quanh quanh. Bên đường có mấy cô
tranh mới lợp vàng như kén vươn tơ. Con tàu lướt tới dưới
nàng vẫy tay cười. Mất nhìn thắm thiết hoà lời ca yêu đời.
trời sáng trong ngần. Trông kia em ơi đời đẹp xinh muôn ngàn.
Tàu bang bang tiến đồng xanh rộn tiếng hát giòn tan.
Đoàn xe làn bánh dổi non rên dư âm lảng vảng. Tàu đi như
lớp người đang dồn bước cất lời ca. Bạt ngàn xồng xổi bình minh bừng
lên chân trời xa. Còi hú vang vọng bốn phương. Ôm ấp
bao tình mến thương. Bềnh dưới trăng ngàn tiếng
ca. Em thấy chang đời nở hoa. Lũy... ..hoa.

* Tất cả các note Si trong bài này đều giáng (đàn ở ngăn I dây ②)

21. 4

SAIL ALONG, SILV'RY MOON

SURF ROCK

Peray Wenric

22. THỂ TAY THỨ NĂM (GAM FA TRƯỞNG TỰ NHIÊN)

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	XIII	XIV	XV	XVI
①										RÉ		MI	FA		SOL	
②										SOL		LA	SI ^b		DO	
③										DO		RÉ		MI	FA	
④										FA		SOL		LA	SI ^b	

ANDATINO - FA TRƯỜNG

(Thế tay thứ nhất và thế tay thứ ba)

The musical score is written on eight staves in treble clef, key of B-flat major (two flats), and common time (C). The tempo is Andantino. The piece is titled "FA TRƯỜNG" and includes fingerings for the first and third fingers. The notation includes various musical symbols such as notes, rests, slurs, and fingerings. The first staff ends with the marking "E.V".

Staff 1: C_4 (2), D_4 (3), E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 (2), C_5 (1), B_4 , A_4 , G_4 , F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingerings: III, 4, I, III. Marking: E.V.

Staff 2: D_4 , E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 (2), C_5 (2), B_4 (1), A_4 , G_4 , F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingerings: 2, 2, 1, 0.

Staff 3: D_4 (1), E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 (2), C_5 (4), B_4 (2), A_4 , G_4 , F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingerings: 4, 2, III, 1, 2, 4.

Staff 4: D_4 (2), E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 , C_5 , B_4 , A_4 , G_4 , F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingering: 2.

Staff 5: D_4 , E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 , C_5 , B_4 , A_4 , G_4 , F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingering: 2.

Staff 6: D_4 (4), E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 (3), C_5 (III), B_4 , A_4 , G_4 , F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingerings: 4, 3, III.

Staff 7: D_4 , E_4 , F_4 , G_4 , A_4 , B_4 , C_5 (2), B_4 (4), A_4 (2), G_4 (4), F_4 , E_4 , D_4 , C_4 . Fingerings: 2, 4, 2, 4, 4, 1.

Staff 8: D_4 (1), E_4 , F_4 , G_4 , A_4 (3), B_4 (1), C_5 (4), B_4 (3), A_4 (4), G_4 (0), F_4 (1), E_4 , D_4 , C_4 . Fingerings: 1, 3, 1, 4, 3, 4, 0, 1.

GAM RÉ THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM RÉ THỨ TỰ NHIÊN (THỂ TAY THỨ BA)



B. RẢI HỢP ÂM RÉ THỨ



C. GAM RÉ THỨ HOÀ THANH



D. GAM RÉ THỨ GIAI ĐIỆU



E. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG RÉ THỨ



* Đàn hợp âm rải - chuyển hợp âm rải học viên phải cố gắng học thuộc đến mức đàn không cần nhìn vào sách, và mặt phím.

Công dụng : Đệm hát những ca khúc cổ tiết tấu và giọng phù hợp.

25. BÀI TẬP CUNG RÉ THỨ

25.1

DONA DONA

(Thương tiếc)

Nhạc : Nước ngoài
Lời Việt : Tuấn Dũng

BLUES

Ánh đèn vàng hiu hắt, khói trầm cay đời mắt, em nằm
Tiếng đàn ai buồn rơi, tiếng đàn như tiếng khóc, rung từng

đó sao thôi cười thôi nói. Dáng buồn còn vương nét, mắt huyền
tiếng tơ nã nùng ai oán. Khiến lòng tôi thốn thức, khiến lòng

giờ đã khép. Em nằm đó như đang mơ mộng gì.
tôi ray rức, môi mận đắng nước mắt thương tiếc em. Em theo mây bay

quên cuộc tình, đời đầy nghĩa thương đau. Mây đưa em bay đi tìm

trời và nơi đó, em có nhớ tôi? Em ơi! Em ơi! Em hỡi,

người yêu dấu. Sao em yêu vội sớm ra đi. Em ơi! Em ơi!

Em hỡi, người yêu dấu. Đau lòng thay phút giây xa lìa.

SÂU ĐÔNG

CHA CHA CHA

Nhạc xưa tâm

Dm
 Gm
 F
 C7
 A7
 D
 Em7-5
 Gm
 C7
 A7
 Dm
 A7
 Dm
 Gm
 F
 C7
 F
 A7
 Dm

CHÀNG TRAI KHÓ TÍNH

POPS

Nhạc : Liên Xô

Lời Việt : Quốc Dũng

Người yêu ơi giờ đã xa rồi, chân bước đi lòng vẫn chưa
 Bạn thân ơi mình sắp xa rồi, chân bước đi lòng vẫn chưa
 yên. Đường biên cương rợp ánh mây hồng cỏ non vồn bay trong gió.
 yên. Đường biên cương chờ đón bao người làm trai ngại chi sương gió.
 Giờ chia tay hẹn sẽ quay về, người yêu
 Bạn thân ơi! hãy nhớ lấy lời, người tôi
 ơi xin vịn giữ câu thề. Đừng quên ai dù trai hay gái, đừng đi với
 yêu bạn đừng ngó hay cười. Đừng qua chơi nhà khi tôi vắng, đừng đưa nón
 ai ngoài anh em nhé. Đừng trao thư hoặc nắm tay
 che dù mưa hay nắng! Đừng khen chê màu mắt nhưng
 người và đừng nhìn chung một ánh trăng ngời, đừng mê say lời thơ đắm
 huyền cùng mọi người thân bạn hãy nhấn cho rằng... đừng ai yêu người con gái
 đuối, đừng tha thiết nghe nhạc khúc u buồn.
 ấy, vì đó chính là người tôi yêu rồi.

25, 4

MẶT TRỜI BÉ CON

SWING FOX

Trần Tiến



La la la (hoặc kèn harmonica)



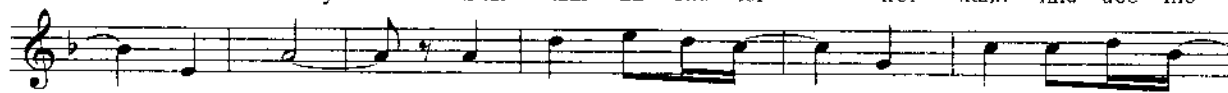
Ngoài kia có cô bé nhìn qua khe nghe tiếng đàn
Ngày xưa cũng như bé tuổi còn thơ tôi vẫn thường



của tôi. Ngoài kia có chú bé treo cành me mắt xoe tròn
trộm nghe. Nhà bên có anh lính rời xa quê hay chơi đàn



lắng nghe. Đàn tôi hát câu gì? Mà sao cô bé cười
rất khuya. Đàn anh đã cho tôi trời xanh như ước mơ



ngộ ghê. Đàn tôi hát câu gì. Mà sao chú bé ngồi
tuổi thơ. Đàn anh đã cho tôi đồng sông mang cánh bướm



mơ màng. Hạnh phúc quá đơn sơ đời tôi đâu có ngờ,
khát vọng. Tuổi thơ đã đi qua giờ đây hát bên em



từng đêm cô bé chờ như chờ từng giấc mơ.
từng đêm đứng quanh tôi những mặt trời bé con.



Hạnh phúc vốn đơn sơ đừng quên các em thơ. Từng



đêm vẫn đứng chờ. Như mặt trời bé thơ.

HISTOIRE D'UN AMOUR

CHA CHA CHA

Carlos Almaran

THE SONG WITHOUT NAME

RHUMBA

Nhạc nước ngoài

25.7

CONCER TO MANDOLIN SỐ 2

(CHƯƠNG MỘT)

♩ - 180

SLOW VALTZ

Son Hồng Vỹ

①

A

A7

Dm

Nhanh hơn

A7

②

Dm

③

④

⑤

⑥

⑦

⑧

⑨

⑩

This page contains ten staves of musical notation for guitar, written in G major (one sharp). The notation includes various musical symbols such as treble clefs, key signatures, notes, rests, and fingerings. A circled 'C' indicates a capo position on the fourth staff. The sixth staff includes a diagram of a four-finger barre on the fourth fret.

The musical score is written for guitar and consists of seven staves. The key signature is one flat (B-flat). The notation includes various musical elements:

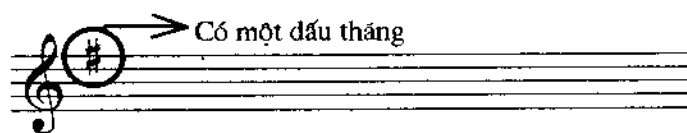
- Staff 1:** Starts with a double bar line and a key signature change to one flat. It features a series of chords and single notes with fingerings (1-4) and a circled **D** chord.
- Staff 2:** Continues the melodic line with fingerings and a circled **D** chord. It ends with a measure containing a circled **F** chord and a 5-fingered note.
- Staff 3:** Features a melodic line with fingerings and a circled **D** chord.
- Staff 4:** Continues the melodic line with fingerings and a circled **D** chord.
- Staff 5:** Features a melodic line with fingerings and a circled **E** chord.
- Staff 6:** Continues the melodic line with fingerings and a circled **E** chord.
- Staff 7:** Features a melodic line with fingerings and a circled **E♭7** chord.

CHƯƠNG HAI

Musical score for guitar, featuring 11 staves of music. The key signature is G minor (one flat). The score includes various musical notations such as triplets, sixteenth notes, and chords. Chord symbols (Dm, Gm, Gm7, C, F, Bb, A7, Eb) are placed above the notes. Fingering numbers (1-4) and circled numbers (1-4) are used to indicate specific fingerings for the left and right hands respectively.

PHẦN BỐN

BỘ KHOÁ CÓ MỘT DẤU THĂNG (#)



Có một dấu thăng

Gồm hai âm thể song song là Sol trưởng (G) hoặc Mi thứ (Em)

26. GAM SOL TRƯỞNG TỰ NHIÊN



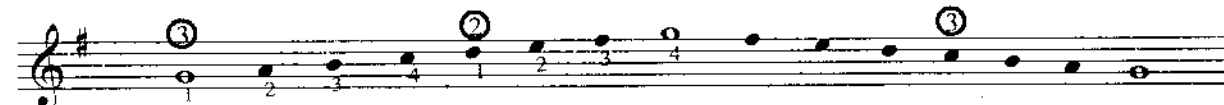
G (trên một dây số ④) thế tay thứ I và thế tay thứ III



RẢI HỢP ÂM SOL TRƯỞNG



G (Gam Sol trưởng trên dây ③ và ② thế tay thứ III)



LUYỆN NGÓN GAM SOL TRƯỞNG TỰ NHIÊN



27. BÀI TẬP CUNG SOL TRƯỞNG:

27. 1

NỬA

WALTZ

Nhạc : Sơn Hồng Vỹ



27. 2

CLEMENTINE

WALTZ

Dân ca Mỹ



27.3

HỌC SINH HÀNH KHÚC

MARCH ♩ = 120  Lê Thương

Học sinh là người Tổ quốc mong cho mai sau, học sinh gây
 đời niên thiếu trên bao công lao. Lầu khắp quốc dân tranh đấu hi
 sinh cho nền độc lập. Học sinh nê chí tuổi xanh chung sức phấn
 đấu. Đem hết can tràng của người Việt Nam tiến lên!

1. Học sinh là mầm mống của ngày mai. Nung đúc tâm
 2. Học sinh là người mới của Việt Nam. Đã thoát xa
 3. Học sinh vào đời chiến thù ngày nay. Nung đúc can
 hồn để noi chí lớn. Theo các thanh niên sống vì giống
 một thời xưa tới ám. Đem sức thanh tân chống mọi suy
 tràng để bênh ý chí. Trong lúc quốc gia ước mộ anh

nòi. Liều thân vì nước vì dân mà thôi. Học sinh là...
 tàn. Học sinh làm sáng đời dân Việt Nam. Học sinh vào...
 tài. Học sinh bền chí lập công từ đây.

27. 4

EM ĐẾN CÙNG MÙA XUÂN

♩ = 120

CHA CHA CHA

Trịnh Công Sơn

Em đi cùng mùa xuân đến trong đôi tay cuộc đời, tìm em rạng rỡ mặt trời

chân đến trường bước vội, cùng mùa xuân em xanh ngắt tay ôm quanh tương lai,

cùng mùa xuân em tràn đầy đời hồng những sớm mai. Cảnh xuân ấm

cánh hoa mai mùa xuân thắm những đời người. Em đi cùng mùa

xuân đến trong đôi tay cuộc đời, quê hương gìn giữ từng ngày cho em mùa xuân

đầy. Nụ cười em như tia nắng trong không gian xanh tươi, từ lòng quê hương

thống nhất em nhanh chân vào ngôi. Xuân ô xuân đã về trước sân nhà

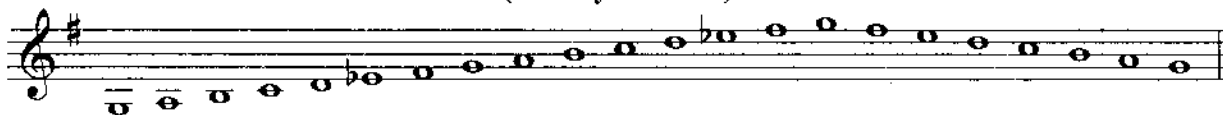
trong nắng hồng xuân bước qua, xuân ô xuân đã

về giữa tay mời xuân khoác nhẹ những vai người.

28. GAM SOL TRƯỞNG HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SOL TRƯỞNG HOÀ THANH

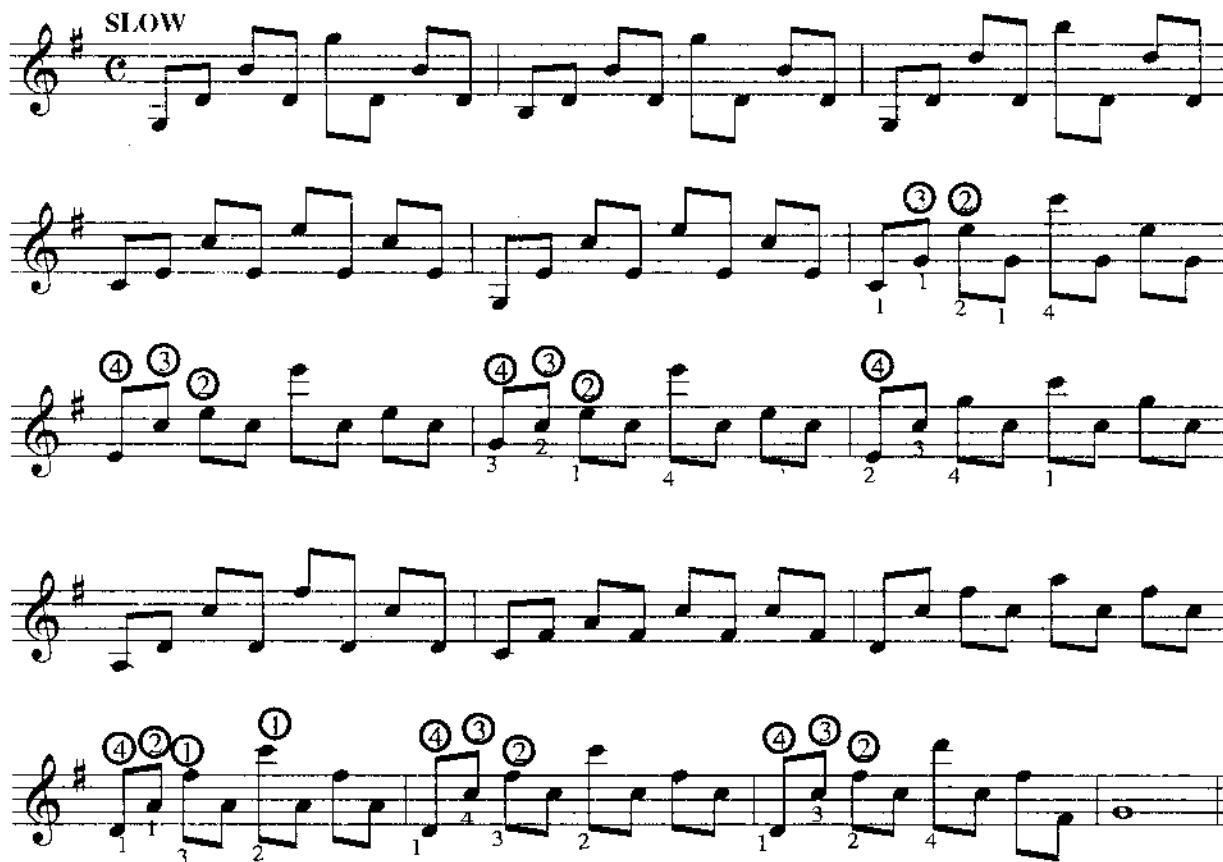
(Thế tay thứ nhất)



B. GAM SOL TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



C. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG SOL TRƯỞNG



* Nếu bạn có ngón tay nhỏ có thể giữ ngón cho từng thế bấm hợp âm (Bấm cùng lúc nhiều dây).

Trường hợp bạn có ngón tay to nên đàn xong nhắc ngón ra ngay để tránh làm vướng dây khác sinh ra tạp âm.

Khi đã luyện ngón đàn thuần thục, bất luận giữ ngón hay không hiệu quả âm thanh đều đạt đến mức hoàn hảo như nhau.

29. BÀI TẬP CUNG SOL TRƯỞNG (t.t)

29.1 MARCH FROM "THE NUTCRACKER"

$\text{♩} = 132$ *P.I. Tchaikovsky*

The musical score for the March from "The Nutcracker" is presented on six staves. The key signature is G major (one sharp). The tempo is indicated as quarter note = 132. The notation includes various rhythmic values such as eighth and sixteenth notes, and triplets. The piece concludes with a double bar line.

29.2 BRINDISI "LA TRAVIATA"

$\text{♩} = 190$ *G. Verdi*

The musical score for the Brindisi "La Traviata" is presented on three staves. The key signature is G major (one sharp). The tempo is indicated as quarter note = 190. The notation includes various rhythmic values such as eighth and sixteenth notes, and triplets. The piece concludes with a double bar line.



29.3 TRIUMPHAL MARCH FROM "AIDA"

$\text{♩} = 120$ G. Verdi₃

29. 4

LES CHOEURS ANGELIQUES

Nhạc : Noel

MARCH

Nhạc : Pháp



EL CHOCLO

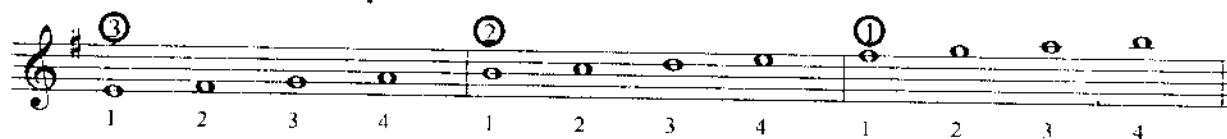
TANGO

Angel Villoklo



30. GAM MI THỨ TỰ NHIÊN, HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

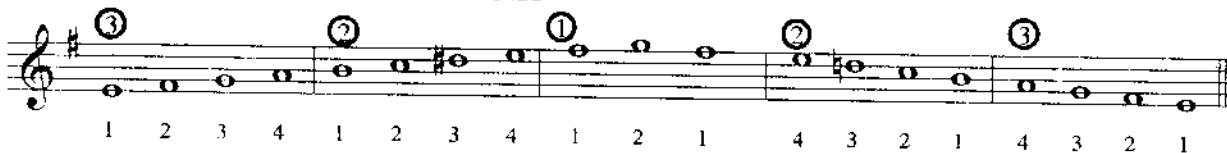
A. GAM MI THỨ TỰ NHIÊN



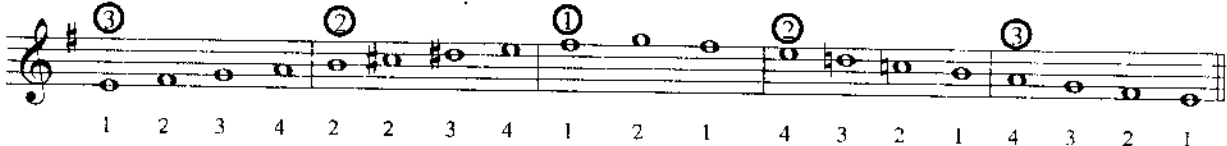
B. HỢP ÂM MI THỨ



C. GAM MI THỨ HOÀ THANH



D. GAM MI THỨ GIAI ĐIỆU

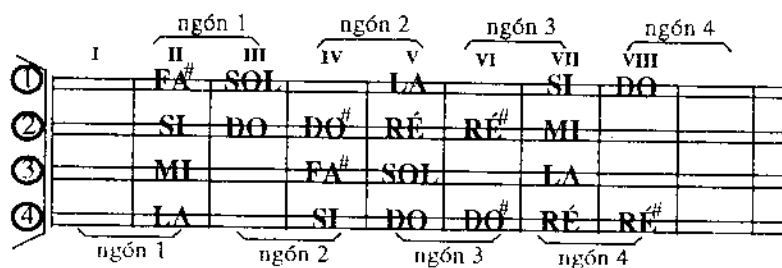


E. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG MI THỨ

SLOW



F. THỂ TAY THỨ NHẤT (GAM MI THỨ TỰ NHIÊN)



BÀI TẬP CUNG MI THỨ :

30.1

TOUT LAMOUR

RHUMBA *Potkin*



30.2 WHEN JOHNY COMES MARCHING HOME

$\text{♩} = 120$ *American Folk Song*



30. 3

MỘT CÔI ĐI VỀ

SLOW

Nhạc và lời : Trịnh Công Sơn

Bao nhiêu năm rồi còn mãi ta đi. Đi đâu loanh
(Nghe mưa nơi) này lại nhớ mưa xa. Mưa bay trong

quanh cho đời mỗi một. Trên hai vai ta đôi vầng nguyệt
ta hay từng hạt nhỏ. Trăm năm vô biên chưa từng hội

nguyệt.
ngộ. Rời xuống trăm năm một côi đi về.
Chẳng biết nơi nao là chốn quê nhà.

Lời nào của cây lời nào cỏ lạ. Một chiều ngồi say một đời thật
Đường chạy vòng quanh một vòng tiêu. Một bờ cỏ non một bờ mộng

nhẹ ngày qua. Vừa tàn mùa xuân rồi tàn mùa hạ. Một ngày đầu
mị ngày xưa. Từng lời tà dương là lời mộ địa. Từng lời bẽ

thu nghe chân ngựa về chốn xa. Mây che trên đầu và nắng trên
sông nghe ra từ độ tuổi khe. Trong khi ta về lại nhớ ta

vai.
đi. Đôi chân ta đi sông còn ở lại.
Đi lên non cao đi về biển rộng.

Con tim yêu thương vô tình chợt gọi. Lại thấy trong
Đôi tay nhân gian chưa từng độ lượng. Ngọn gió hoang

ta liện bóng con người. Nghe mưa nơi...
vu thổi suốt xuân ...

...thì/.

30. 4 LOVE IS THE NAME OF THE GAME

DISCO

Nhạc nước ngoài



GIỌT MƯA THU

Nhạc: Đặng Thế Phong
Thơ: Bùi Công Kỳ

Thong thả

(Nhạc)

Ngoài hiên giọt mưa thu thánh thót rơi. Trời lảng u buồn mây hắt liu ngừng
trôi. Nghe gió thoảng mơ hồ trong mưa thu ai khóc
ai than hờ. vài con chim non chiêm chiếp kêu trên cành như nhũ
trời xanh. Gió ngừng đi mưa buồn chỉ cho cõi lòng lăm lỵ. Hồn
thu tới nơi đây gieo buồn lây. Lòng vắng muôn bề không liếp che gió
về. Ai nức nở thương đời châu buồn mau đương thế
bao la sầu. Người mong mây tan cho gió hiu hiu lạnh mây ngổ trời xanh.
Chắc gì vui nữa còn rơi bao kiếp sầu ta nguôi. Gió
xa xôi vẫn về. Mưa giăng mù lẹ thế. Đến
bao năm nữa trời vợ chồng Ngẫu thời khóc vì thu.

30. 6

THE WINDMILLS OF YOUR MIND

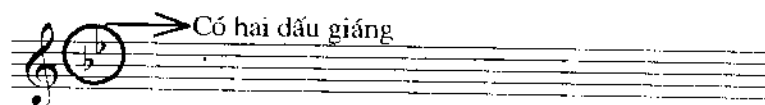
SLOW SURF

Noel Harrison

The musical score is written for a single melodic line in treble clef. The key signature has one sharp (F#), and the time signature is 4/4. The tempo/style marking is 'SLOW SURF'. The score consists of nine staves. The first staff begins with a repeat sign. The melody is composed of eighth and quarter notes, with some half notes. The fifth staff features a fermata over a half note G4, with the word 'Hết' (Vietnamese for 'End') written above it. The piece concludes with a double bar line on the ninth staff.

PHẦN NĂM

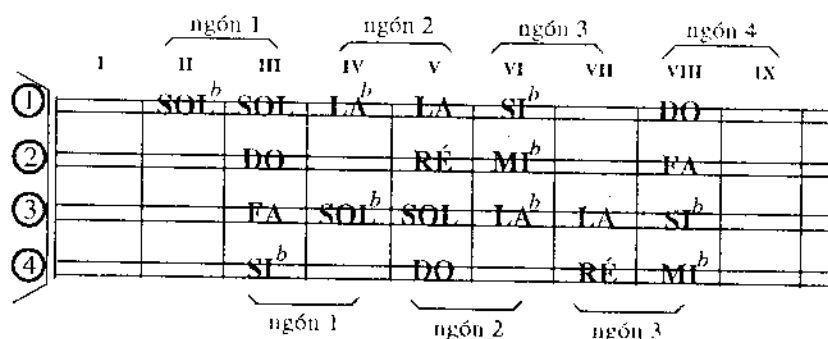
BỘ KHOÁ CÓ HAI DẤU GIÁNG (b)



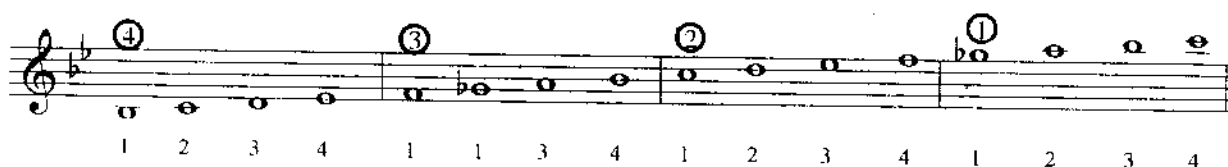
Gồm có hai âm thể (giọng) song song là Si giáng trưởng (B^b) hoặc Sol thứ (Gm)

31. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

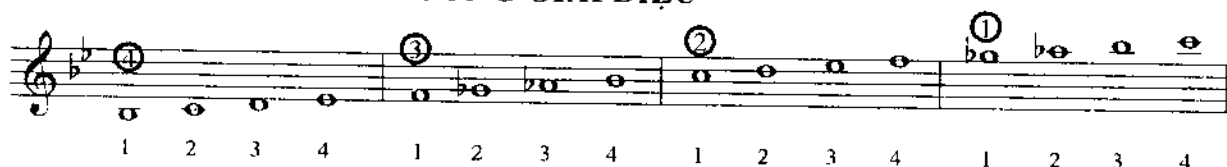
A. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG HOÀ THANH



C. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



D. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG SI GIÁNG TRƯỞNG

HỌC ĐIỀU BOLERO

The musical score is written for guitar in B-flat major (one flat). It consists of seven staves of music, each containing a melodic line with corresponding guitar tablature (fret numbers) and fingering instructions (circled numbers 1-4). The key signature is B-flat major, indicated by a flat symbol on the B line of the staff. The time signature is 4/4. The music is a bolero-style melody, characterized by its slow, romantic feel. The score includes various musical notations such as eighth and sixteenth notes, rests, and slurs. The tablature is written below the staff, with fret numbers indicating the position on the fretboard. Fingering instructions are provided for each note to guide the player's technique.

*. Học tiết tấu mẫu (điệu nhạc) kết hợp chuyển hợp âm cần phải rèn luyện hàng ngày cho thuần nhuỷ để đến khi ta vừa hát vừa đệm (bằng hợp âm rải) không bị ngắt quãng, lạc nhịp.

*. Các ngón bấm hợp âm không cần tuân theo trật tự của các thế tay đã quy định.

32. BÀI TẬP CUNG SI GIÁNG TRƯỜNG

32.1

BÔNG HỒNG CÀI ÁO

Tha thiết

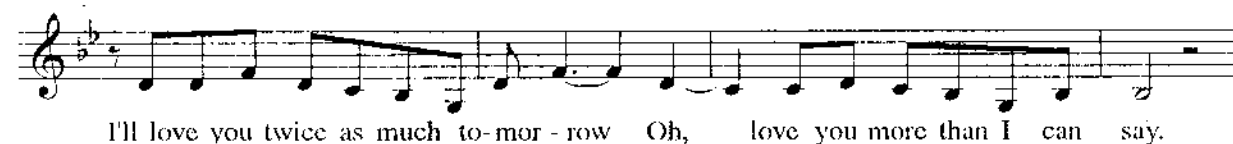
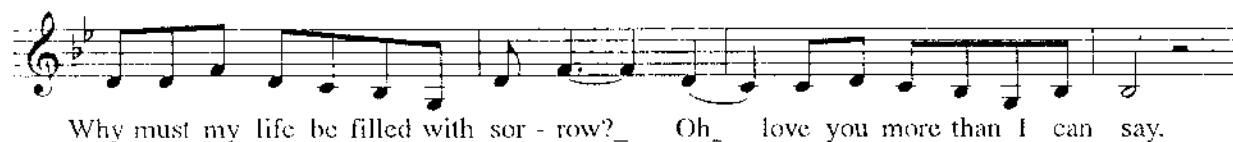
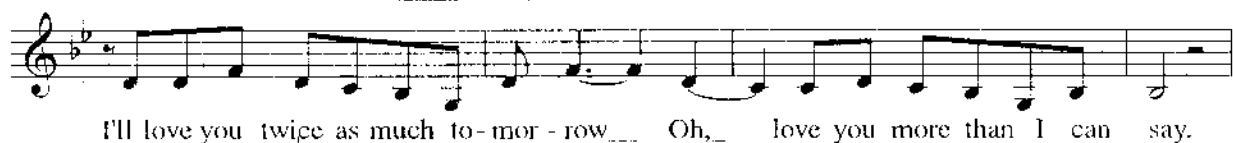
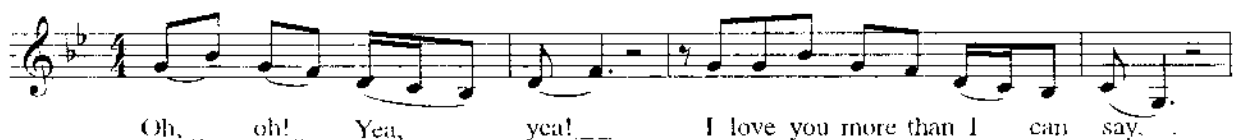
Nhạc và lời : Phạm Thế Mỹ

Một bông hồng cho em. Một bông hồng cho anh. Và một bông hồng cho những
ai. Cho những ai đang còn mẹ đang còn mẹ để lòng vui sướng
hơn. Rồi mai này mẹ hiền có mất đi. Như đoá hoa không mặt
trời. Như trẻ thơ không nụ cười. Ngỡ đời mình không lớn khôn
thêm. Như bầu trời thiếu ánh sao đêm. Mẹ mẹ là dòng suối dịu
Mẹ mẹ là cơn mưa ngọt
hiền. Mẹ mẹ là bài hát thần tiên. Là bông mát trên cao là
ngào. Mẹ mẹ là nải chuối buồng cau. Là tiếng dế đêm thâu là
mát sáng trăng sao. Là ánh đuốc trong đêm khi lạc lối.
nắng ấm nương dâu. Là vốn liếng yêu thương cho cuộc... đời.
Rồi một chiều nào đó anh về. nhìn mẹ yêu nhìn thật lâu. Rồi nói nói với mẹ
rằng. Mẹ ơi mẹ ơi mẹ có biết hay không. Biết gì Biết
là biết là con thương mẹ không. Đoá hoa màu hồng vừa cài lên
áo đó anh. Đoá hoa màu hồng vừa cài lên áo đó em. Thì
xin anh thì xin em. Hãy cùng tôi vui sướng đi. Hãy cùng tôi vui sướng đi.

MORE THAN I CAN SAY

Moderately

S. Curtis & J. Allisos

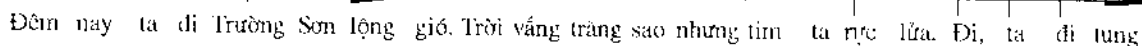
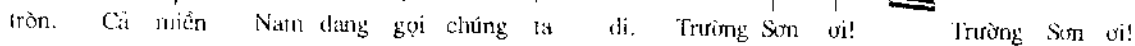
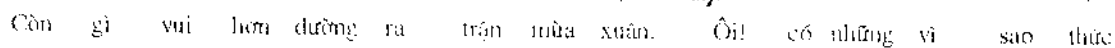
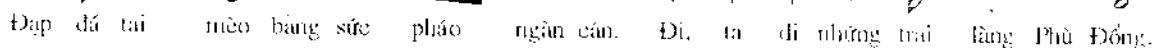
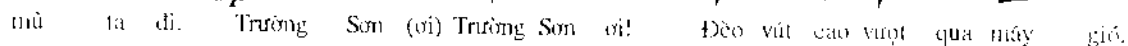
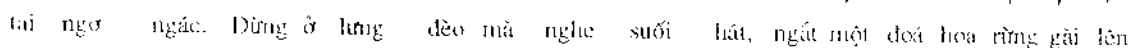
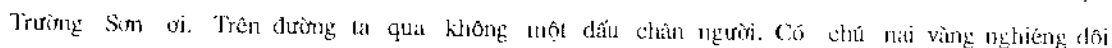


BÀI CA TRƯỜNG SƠN

(Thế tay thứ hai)

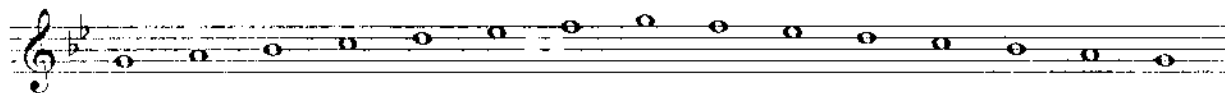
Vừa phải - Tự hào - Lạc quan

Lời : Trích thơ Gia Dung

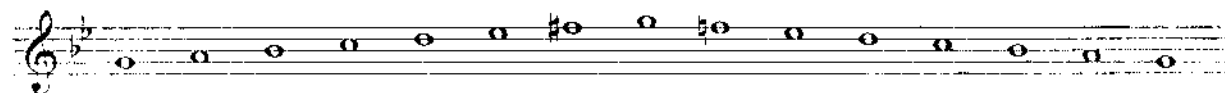


33. GAM SOL THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SOL THỨ TỰ NHIÊN



B. GAM SOL THỨ HOÀ THANH



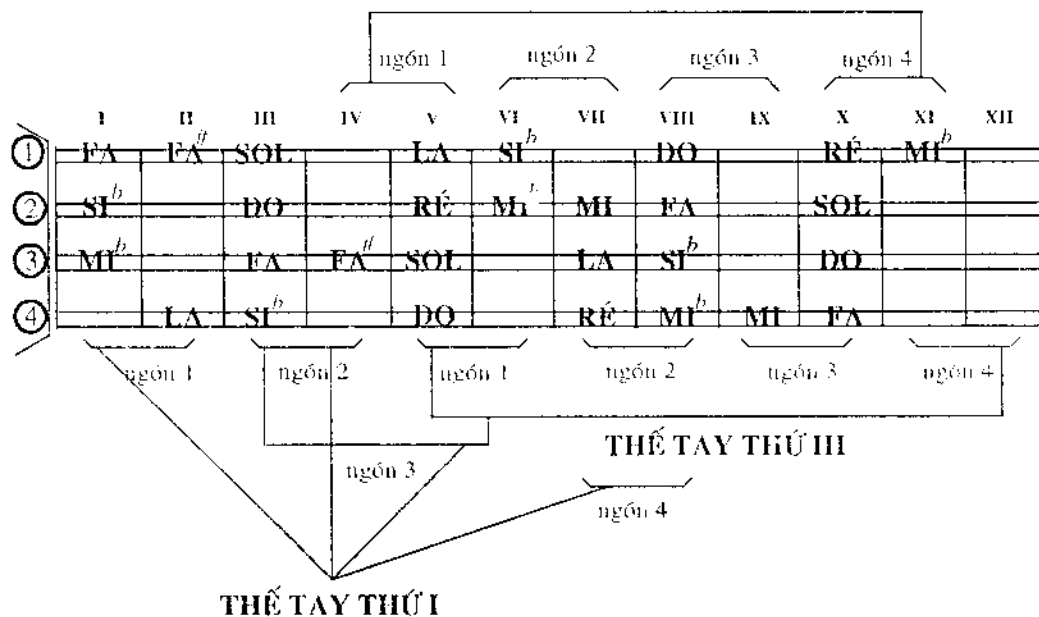
C. GAM SOL THỨ GIAI ĐIỆU



D. THẾ TAY THỨ NHẤT (I) VÀ THẾ TAY THỨ BA (III)



THẾ TAY THỨ III



34. BÀI TẬP GAM SOL THỨ :

34. 1

NĂM ANH EM TRÊN MỘT CHIẾC XE TĂNG

MARCH

Nhạc : Doãn Nho
Lời : Thơ Hữu Thịnh

Năm anh em trên một chiếc xe tăng. Như năm bông hoa nở
cùng một cội. Như năm ngón tay trên một bàn tay. Đã xung
trận cả năm người như một. Hạ hạ. Vào lính xe tăng anh
trước anh sau. Cái nét ở an mỗi người một tính.
Nhưng khi hát ta hoà cùng một nhịp. Một người đau ta tất cả quên
ân. Năm anh em mỗi đứa một quê. Đã lên xe ấy là cùng một
hướng. Nổ máy lên là một dạ xung phong. Trước quân
thù lòng chỉ biết có tiến công. Hạ hạ.

Nam anh em ta mang năm cái tên. Ấy khi lên xe không còn
tên riêng nữa. Trên tháp pháo một ngôi sao màu lửa.
Nam quả tim chung nhịp rập lá non. Một con đường đất
đỏ như son. Một màu rừng xanh bạt ngàn hi vọng. Một ý
chí bay ra đầu ngọn súng. Một niềm tin quyết thắng
trong trận này... này Hà hơ...

34. 2

TÌNH KHÚC CHIỀU MƯA

BOSTON

Nhạc và lời : Nguyễn Ánh 9

Tình chết không đợi chờ. Tình xa ai nào ngờ. Tình
(Tình) trót trao về người. Dù đã lỡ làng rồi. Người
đã phai nhạt màu còn đâu. Tình... ...đời lẻ loi.
hỡi xin trọn...
Slow Waltz
Chiều mưa ngày nào sánh bước bên nhau. Tình yêu rạt rào mộng ước mai

sau. Cho ân tình dẫu mãi mãi dài lâu. Cho duyên tình dẫu đừng khóc thương
 đau. Chiều nay một mình chiếc bóng đơn côi. Mưa rơi giọt buồn buốt giá tim
 tôi. Mưa rơi lạnh lùng xóa dấu chân xưa. Tin yêu bây giờ trả lại người
 xưa. Tình lỡ nên tình buồn. Tình xa nên tình sầu. Tình
 (Lời) cuối cho cuộc tình. Dù đã bao muộn phiền. Lòng
 yêu phai nhạt màu tình đau. Lời...
 vẫn yêu trọn... ...dời người yêu ơi!

34. 3

THE LAST SPECIAL NIGHT

SLOW SURF

Nhạc nước ngoài



34. 4

VẦNG TRĂNG ĐÊM

$\text{♩} = 100$
SOUL ROCK

Nhạc : Sơn Hồng Vỹ
Thơ : Thường Hỷ Lê Niên

Anh đã gặp vầng trăng. Giữa biển trời quê hương lóng lộng. Có phải
chàng em là người trong mộng. Rất gần mà lại rất xa anh. Biển ngát
xanh như mắt em long lanh đắm thắm lạ... Sao lòng anh nổi gió. Em ngồi
đó vầng trăng rằm sáng tỏ. Lòng anh mở ngõ trăng có vào không em?
Cho anh thoát chìm trong mộng mị dịu êm. Quê hương ơi! Cảm ơn người cho



ta khoảng trời thơ. Nắng toả ấm hương nồng nàn vị biển. Gió miền
 man xao xuyên cát mềm. Phi lao dài vun vút chiều xa. Và em vắng trăng
 đêm vời vời. Lòng nào vời vời vắng trăng đêm.

From the Motion picture "Love Story"

34. 5 (WHERE DO I BEGIN) LOVE STORY

TEMPO RUBATO

Words by Carl Sigman

Music by Francis Lai



Moderate



34. 6

CHANSON D'ORPHÉE

BOLÉRO § *Nhạc nước ngoài*

34. 7

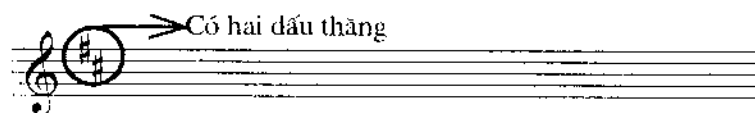
ISTAMBOUL (ISTANBUL)

Nat Simon

1 2

PHẦN SÁU

BỘ KHOÁ CÓ HAI DẤU THẲNG (#)



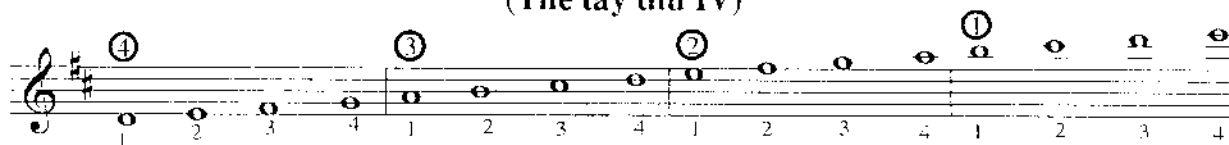
Gồm có hai âm thế (giọng) song song là Ré trưởng hoặc Si thứ

35. GAM RÉ TRƯỞNG TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM RÉ TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



(Thế tay thứ IV)

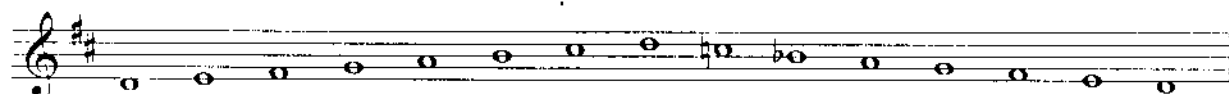


	I	II	III	IV	V	ngón 1 VI	ngón 2 VII	ngón 3 VIII	ngón 4 IX	X	XI	XII
①						SI ^b	SI	DO	DO [#]	RÉ		MI
②							MI		FA [#]	SOL		LA
③						LA	SI ^b	SI	DO	DO [#]	RÉ	
④						RÉ		MI	FA	FA [#]	SOL	
						ngón 1		ngón 2		ngón 3		

B. GAM RÉ TRƯỞNG HÒA THANH



C. GAM RÉ TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



D. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG RÉ TRƯỞNG

HỌC ĐIỀU WALTZ (Waltz)

Waltz exercise in D major, 3/4 time. The exercise consists of four staves of music. The first staff begins with a D chord and contains a sequence of eighth and quarter notes. The second staff continues the melody, with a G chord appearing at the end. The third staff features a triplet of eighth notes. The fourth staff concludes with an A7 chord.

HỌC ĐIỀU BLUES

Blues exercise in D major, 2/4 time. The exercise consists of four staves of music. The first staff starts with a D chord and includes circled numbers 1, 2, 3, and 4 above the notes. The second staff has a G chord and includes circled numbers 1, 2, 3, and 4. The third staff has an A7 chord and includes circled numbers 1, 2, 3, and 4. The fourth staff concludes with a D chord and includes circled numbers 1, 2, 3, and 4.

36. BÀI TẬP CUNG RÉ TRƯỞNG:

36.1

HÃY NHƯ CÔ TẮM

$\text{♩} = 140$

Nhanh vừa

Nhạc : Trần Ái Nghĩa

Thơ : Nguyễn Nhật Ánh

(Đừng) như công chúa ngủ quên trong rừng, nằm hoài trên cỏ có ngày đau
lưng. Hãy như cô Tấm ngồi bên hiên nhà, để anh qua ngõ có
người trông ra. Đừng như trái thị rơi bị bà già, cắt
(Để) cho trái thị rơi bị bà già, cắt
trong hũ gạo có ngày chuột tha. Hãy như cô Tấm duyên
trong hũ gạo có ngày nở ra... Một cô Tấm có đôi
trao gót hài... Một lần lỡ ngấm một đời lỡ thương.
chân như hài... Để cùng ta mãi một đời có nhau.
Đừng như đông xám lạnh lòng em ơi! Đừng như Cám kia
Hãy như cô Tấm dịu hiền bao dung.
một đời gian dối. Hãy như nắng xuân nồng nàn hương hoa. Để... (Đừng)

36. 2

XUÂN VÀ TUỔI TRẺ

Nhạc : La Hối
Thơ : Thế Lữ

MODERATO 

Ngày thắm tươi bên đời xuân mới. Lòng đắm say bao nguồn vui sống.



Xuân về với ngàn hoa tươi sáng. Ta muốn hái muôn ngàn đoá hồng.



Ngày...muốn luôn luôn cười với hoa. Xuân thắm tươi ửng tung bay cao tít trời.



Vui sướng đi cao tiếng ca mừng vui reo. Đừng để lòng thốn thức tình mê



đắm. Ta trẻ vui ta trẻ vui đời xuân thắm tươi. Xuân thắm...
...tươi.



Vui sướng đi cho đời tươi sáng. Vui sướng đi cho lòng thêm tươi. Ta hát ca đón



mừng xuân mới. Ta hát ca cho lòng thêm hăng hái. Hát vang lên



đời ta thắm tươi. Tiết xuân huy hoàng muôn sắc hoa. Tiết xuân êm



đem muôn tiếng ca. Hát vang hoà lòng thêm hăng...
...ca. Xuân tươi bình. Ngày...

BLUES

Nhạc và lời : Nguyễn Văn Tý



Đêm qua mơ đang em đang ôm đàn dịu muốn tiếng tơ. Không gian trần

lắng như âu yếm ru ai trong giấc mơ. Mái tóc nhẹ rung trăng vờn làn sóng.

Yêu ai anh nán cung đàn đây với đôi mắt xa xôi. Anh yêu tiếng

hát êm như lời nguyện đẹp bao ước mơ. Anh như lâu vắng em như ánh trăng reo muốn ý

thơ muốn nói cùng em đôi lời triu mến tìm anh bằng giá dang ngại ngừng

câu nán thảng mong chờ. Hẹn em từ muôn kiếp trước nhớ em mấy thuở bạc

dầu. Anh đã u sầu vì đường tơ vương vẩn. Em để cung đàn

đưa anh về đâu? Dư âm tiếng hát reo lên trong lòng anh bao nhớ nhung

đê mê lòng nhớ đêm qua giấc mơ môi em hé rung. Anh muốn thành mây

nuông nhừ làn gió đưa em tới cõi mơ hồ nào đây, muôn kiếp bên nàng.

* **CHẤM LƯU** (Point D'orgue): còn gọi là dấu ngân, dấu miễn nhịp, đặt trên hoặc dưới một note nào thì trường độ của note ấy lớn hơn gấp nhiều lần.

* **CHẤM DỪNG** : Khi dấu chấm lưu đặt trên hay dưới một dấu lặng thì gọi là chấm dừng (Point d'arrêt) và trường độ của dấu lặng cũng lớn hơn gấp nhiều lần.



36. 4

NỒI LỬA LÊN EM (1968)

Nhanh - Sôi nổi

Nhạc : Huy Du
Thơ : Giảng Lam - Huy Du

Trăng đã dậy rồi, khơi bếp hồng lên nhé. Lá nếp rau
(Đất nước tung) bưng, nghe tiếng rừng thao thức. Khơi ánh lửa

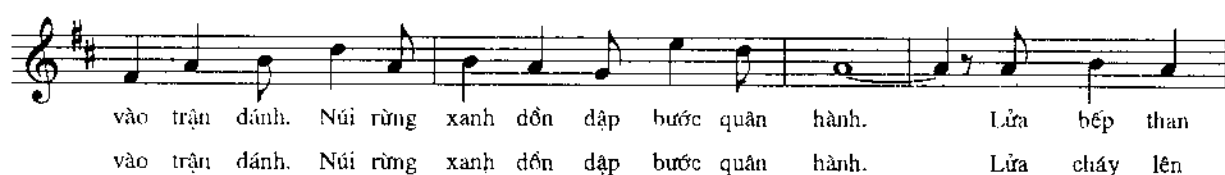
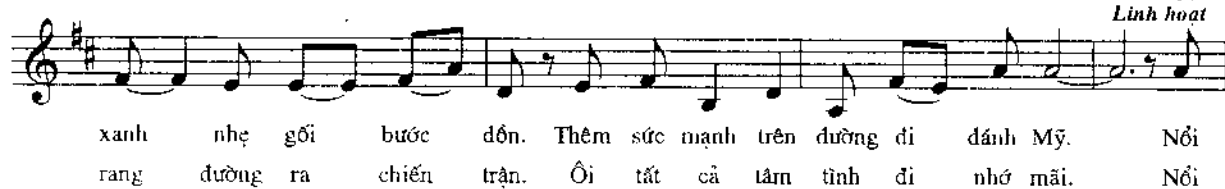
rừng, thêm ấm tình anh nuôi. Nồi lửa lên em, đánh
hồng bên suối đàn Trưng reo. Nồi lửa lên em, miêng

Mỹ đêm ngày. Vũ trụ theo ta vào
nước ngọt ngào. Muối đậm quê hương tình

trong chiến trận. Có chị Hằng soi sáng canh thâu.
thương chiến trận. Phút ngọt bùi nhớ năm cơn ngon.

(Nhạc.....)

Oi! Miền Nam ơi có đêm
Oi! Miền Nam ơi những đêm



36.5

SƠN NỮ CA

Nhạc và lời : Trần Hoàn

Một đêm trong rừng vắng. Ánh trăng chênh chếch đầu ghềnh thấp
(Một đêm trong rừng) vắng. Có cô sơn nữ miệng cười khúc
thoáng bóng cô sơn nữ miệng cười xinh xinh. Một đêm trong rừng núi.
khách ngắm anh du khách rồi lòng băng khuâng. Một đêm trong rừng núi.
Có anh du khách nhìn trời xa xa ngắm trăng say đắm một mình băng khuâng.
Có anh du khách nhìn trời xa xa biết đâu sơn nữ nhìn mình đắm...
Một đêm trong rừng... Sơn nữ ơi! Đồi ta như cánh chim
...đắm. (Sơn nữ) ơi! Thời gian lối cuốn bao
chiều phiêu bạt thời gian vùn vút trời mây. Sơn nữ ơi!
lần bên rừng dây hương bát ngát trời thu. Sơn nữ ơi!
Đừng làm thắc mắc cho lòng khô cạn từ nay nước mắt đây vui.
Đành lòng sống với bên rừng thơ mộng cùng hoa với lá ngàn...
Sơn nữ... ..hương Hãy nhìn trăng lên rồi lu mờ dần Hãy nhìn mây bay
thiết tha về ngàn chờ đợi tay người sơn nữ. Khi nhìn chim bay bay đi tìm đàn
Khi nhìn gió cuốn lá thu rồi cánh cuộn bay lên người sơn nữ. Sơn nữ
ơi! Làm chỉ cho đốn đau lòng trong một thời gian rồi thương rồi nhớ.
Sơn nữ ơi! Hoàng hôn xuống dần đợi chờ ai đây?

NGÀY VỀ

Tempo di blues

Nhạc và lời : Hoàng Giác

Tung cánh chim tìm về tổ ấm. Nơi sống bao ngày giờ đắm thắm.
(Trông bốn phương mờ hàng lệ) thắm. Mơ đến em một ngày đắm ấm.

Nhớ phút chia ly ngại ngừng bước chân đi. Luyến tiếc bao nhiêu ngày
Nhớ phút chia phối cũng ai dứt đau thương. Tìm đến em nay cầu
xanh. Tha thiết mong tìm về bạn cũ. Nhưng cánh chim mịt mùng bạt gió.
dàu. Nam thán phai mờ lời hẹn ước. Trong gió sương hình người tình mến.

Vắng tiếng chim xanh ngày vui hót trong mây. Mờ khuất xa xôi ngàn
Oán trách ai quên lời thề lúc ra đi. Thôi ước mơ chi ngày
phương. Trên đường tha hương vui gió sương. Riêng lòng ta
mai. Phong trần tha hương bao nhớ thương. Tìm buồn ta
mang mối nhớ thương. Âm thầm thương tiếc cho ngày
mơ đôi bóng uyên. Lưng trời âu yếm bay tìm
về. Tìm lại đường tơ nay đã đứt. Nghe tiếng chim chiều về gọi gió.
đàn. Lòng nguyện giờ đây quên quên hết. Ta sống không một lời triu mến.

Như tiếng tơ lòng người lạc bước. Nhấp chén men say còn vương bóng quê
Như bóng con đò chiều lạc bến. Lơ lửng trôi qua cùng ngày tháng phối
lương. Dừng bước tha hương lòng đau. Trông bốn phương mờ hàng lệ...
pha. Duyên kiếp sau ta chờ... ...nhau.

37. SỬ DỤNG CÁC THẾ TAY

A. THẾ TAY THỨ NHẤT (I) : Là thế tay cơ bản, đàn được tất cả các gam của 24 giọng.

B. THẾ TAY THỨ HAI (II):

Bán thế I : (nửa thế tay dưới) Phím III

Dây ④ gam Si giáng thứ, Si giáng trưởng (La thăng thứ, La thăng trưởng).

Dây ③ gam Fa thứ, Fa trưởng (Mi thăng thứ, Mi thăng trưởng).

Dây ② gam Do thứ, Do trưởng (Si thăng thứ, Si thăng trưởng).

Bán thế II : (nửa thế tay trên) Phím IV.

Dây ④ gam Si thứ, Si trưởng (Do giáng thứ, Do giáng trưởng).

Dây ③ gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

Dây ② gam Do thăng thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng).

C. THẾ TAY THỨ BA (III) :

Bán thế I: Phím V

Dây ④ gam Do thứ, Do trưởng (Si thăng thứ, Si thăng trưởng).

Dây ③ gam Sol thứ, Sol trưởng.

Dây ② gam Ré thứ, Ré trưởng.

Bán thế II : Phím VI

Dây ④ gam Do thăng thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng).

Dây ③ gam Sol thăng thứ, Sol thăng trưởng (La giáng thứ, La giáng trưởng).

Dây ② gam Ré thăng thứ, Ré thăng trưởng (Mi giáng thứ, Mi giáng trưởng).

D. THẾ TAY THỨ TƯ (IV):

Bán thế I : Phím VII

Dây ④ gam Ré trưởng, Ré thứ.

Dây ③ gam La thứ, La trưởng.

Dây ② gam Mi thứ, Mi trưởng (Fa giáng thứ, Fa giáng trưởng).

Bán thế II: Phím VIII

Dây ④ gam Ré thăng thứ, Ré thăng trưởng (Mi giáng thứ, Mi giáng trưởng).

Dây ③ gam La thăng thứ, La thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

Dây ② gam Fa thứ, Fa trưởng (Mi thăng thứ, Mi thăng trưởng).

E. THẾ TAY THỨ NĂM (V) : Phím IX

Dây ④ gam Mi thứ, Mi trưởng (Fa giáng thứ, Fa giáng trưởng).

Dây ③ gam Si thứ, Si trưởng (Do giáng thứ, Do giáng trưởng).

Dây ② gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

* Lúc tập chạy gam, cần phải chú ý đến các dấu hóa thành lập và bất thường để điều chỉnh, nâng hạ ngón bấm cho chuẩn xác.

F. THẾ TAY THỨ SÁU (VI):

Bán thế I: Phím X

Dây ④ gam Fa thứ, Fa trưởng (Mi thăng thứ, Mi thăng trưởng).

Dây ③ gam Do thứ, Do trưởng (Si thăng thứ, Si thăng trưởng).

Dây ② gam Sol thứ, Sol trưởng.

Bán thế II : Phím XI

Dây ④ gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

Dây ③ gam Do thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng)

Dây ② gam Sol thứ, Sol trưởng.

Bán thế II : Phím XI.

Dây ④ gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

Dây ③ gam Do thăng thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng).

Dây ② gam Sol thăng thứ, Sol thăng trưởng (La giáng thứ, La giáng trưởng).

G. THẾ TAY THỨ BẢY (VII): Phím XII

Dây ④ gam Sol thứ, Sol trưởng.

Dây ③ gam Ré thứ, Ré trưởng.

Dây ② gam La thứ, La trưởng.

* Lúc tập chạy gam, cần phải chú ý đến các dấu hoá thành lập và bất thường để điều chỉnh nâng hạ ngón bấm cho chuẩn xác.

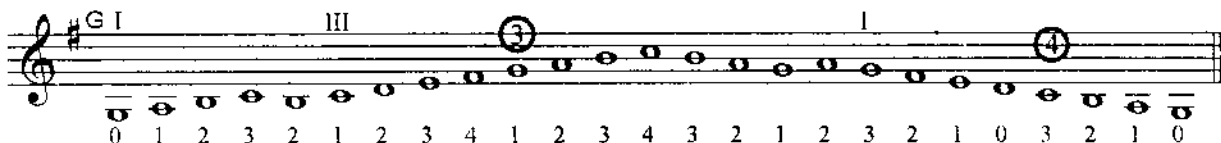
* Những gam ghi trong ngoặc đơn là trùng âm, có thể dùng thay thế những gam chính; thứ thay cho thứ, trưởng thay cho trưởng.

* Các gam khởi đầu ở dây ②, ③ vẫn có thể đàn xuyên qua cả 4 dây như các gam ở dây ④

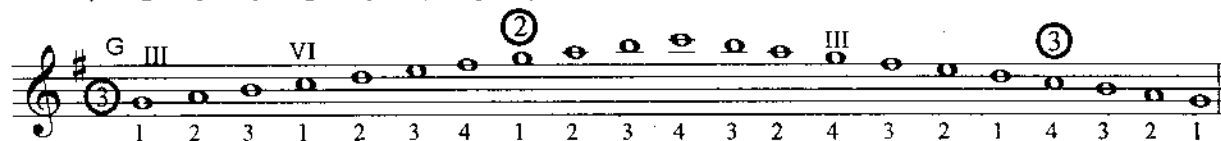
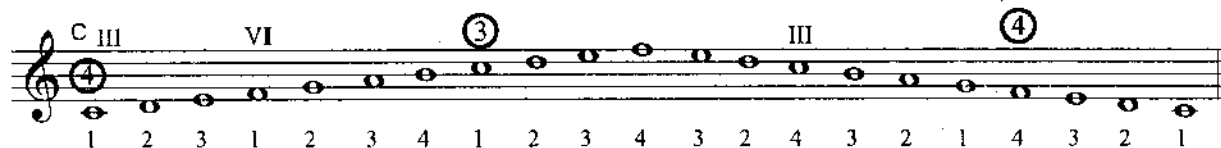
* Một thế tay đàn được nhiều gam. Một gam đàn được ở nhiều thế tay khác nhau, do đó việc đàn chuyển từ thế tay này sang thế tay khác cần phải tập luyện thường xuyên.

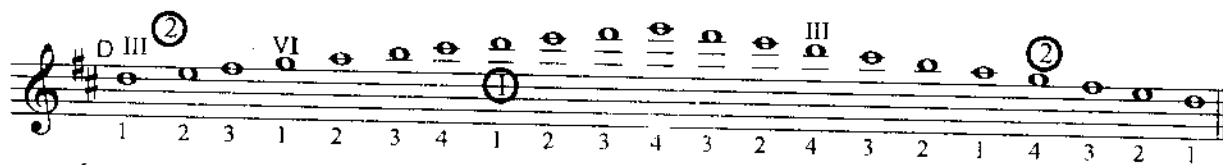
Ví dụ :

Một số gam từ thế tay I chuyển sang thế tay thứ III



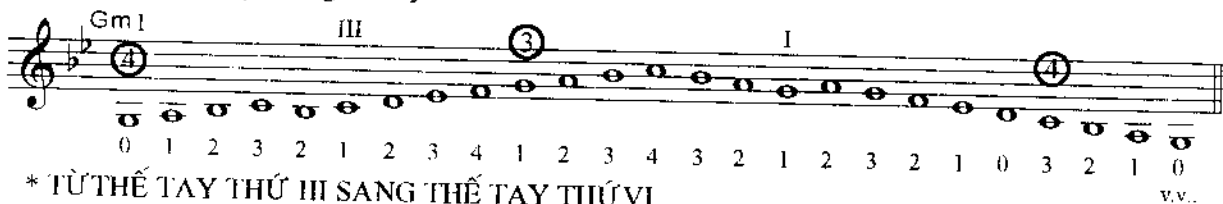
CHUYỂN TỪ THẾ TAY THỨ III SANG THẾ TAY THỨ VI



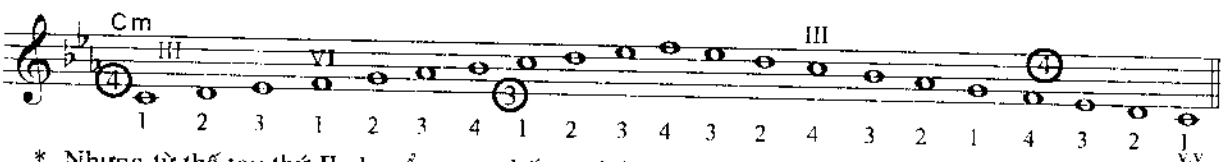


* CÁC GAM THỨ: Chỉ cần thay bộ khoá là có thể áp dụng những cách chuyển thế tay như trên.

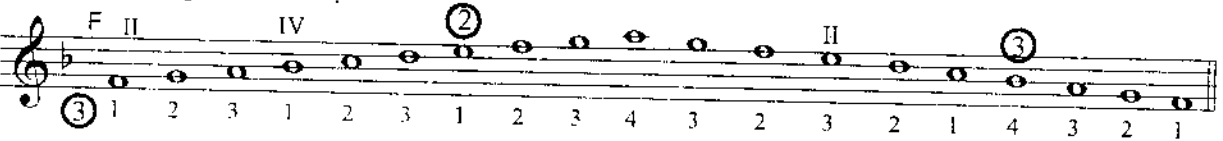
* Ví dụ: Từ thế tay I sang thế tay III.



* TỪ THẾ TAY THỨ III SANG THẾ TAY THỨ VI.



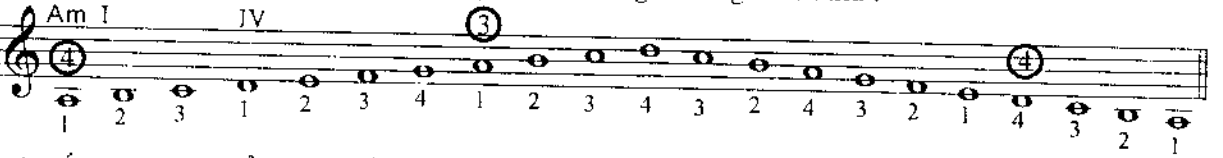
* Nhưng từ thế tay thứ II chuyển sang thế tay thứ IV (Bán thế II) sự chuyển thế của gam trưởng và thứ không giống nhau. Ví dụ:



* Thế tay I chuyển sang thế tay thứ IV chỉ cần đổi bộ khoá chỉnh vị trí các ngón bấm cho phù hợp là có thể đảo từ trưởng sang thứ. Ví dụ:



* Đổi bộ khoá chỉnh các ngón bấm từ gam La trưởng thành gam La thứ:



* CÁC GAM TRƯỞNG, THỨ TRÊN MỘT DÂY - THẾ TAY THỨ I, IV VÀ THẾ TAY THỨ VII



D I IV VI IV I
 ③ 0 1 2 3 1 2 3 1 2 3 4 3 2 1 3 2 1 0

Dm I IV VI IV I
 ③ 0 1 2 3 1 2 3 1 2 3 4 3 2 1 3 2 1 0

A I IV VI IV I
 ② 0 1 2 3 1 2 3 1 2 3 4 3 2 1 3 2 1 0

Am I IV VI IV I
 ② 0 1 2 3 1 2 3 1 2 3 4 3 2 1 3 2 1 0

E I IV VI IV I
 ① 0 1 2 3 1 2 3 1 2 3 4 3 2 1 3 2 1 0

Em I IV VI IV I
 ① 0 1 2 3 1 2 3 1 2 3 4 3 2 1 3 2 1 0

* Sử dụng trên gam một dây là muốn khai thác âm sắc riêng từng dây nhằm khác hoá một nội dung nào đó của tác phẩm âm nhạc.

Mỗi tác giả đều có cách biểu đạt về kỹ thuật biểu diễn của riêng mình

38. GAM SI THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SI THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)

④ ③ ② ①
 2 3 0 1 2 3 0 1 2 3 0 1 2 3 4

B. GAM SI THỨ HOÀ THANH

④ ③ ② ③ ④
 2 3 0 1 2 3 1 1 0 3 2 1 0 3 2

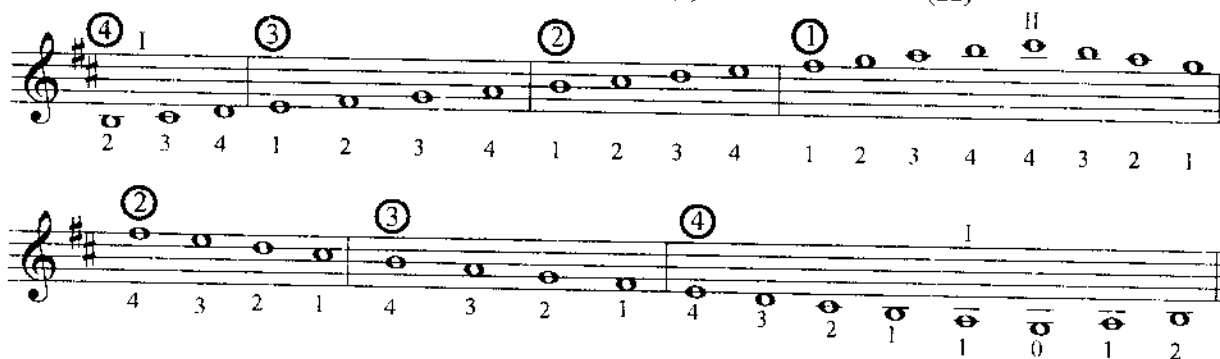
C. GAM SI THỨ GIAI ĐIỀU



D. HỌC ĐIỀU MARCH 1



E. GAM SI THỨ THỂ TAY THỨ NHẤT (I) VÀ THỨ HAI (II)



	ngón 1				ngón 2				ngón 3				ngón 4				
	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII					
①	FA#	SOL		LA	LA#	SI		DO#									
②	LA	SI		DO#	RE	MI		FA#									
③	MI	FA#	SOL	SOL#	LA	LA#	SI										
④	SOL#	LA	LA#	SI	DO#	RE	MI										

ngón 1 ngón 1 ngón 2 ngón 3 ngón 4 : Thế tay thứ II

ngón 1 ngón 2 ngón 3 ngón 4 : Thế tay thứ I

39. BÀI TẬP CUNG SI THỨ :

39. 1

REVOIR

(Gặp lại em)

Art SULLIVAN



TIẾNG ĐÀN TA-LU

MARCH

(Vui - Nhịp nhàng - Thiết tha)

Nhạc và lời : Huy Thục

Đi chiến trường gửi trên vai nặng trĩu. Đàn ta - lư em cất tiếng ca vui
 Tiếng trống trận từ Gio An vọng tới. Rừng núi ta ơi! Hãy thức dậy vui
 cùng núi rừng. Mừng thắng trận quê em. (Nhạc..).
 cùng bản làng. Mừng thắng trận Gio An.

Từ trên đỉnh núi cao chon von. Thánh thót nhịp nhàng vang lời em
 Từ trên đỉnh núi cao chon von. Thánh thót nhịp nhàng vang lời em

ca. theo nhịp bước chân đi trong tiếng đàn ta - lư. Tính tính
 ca. Vọng về đất Gio An vang tiếng đàn ta - lư. Tính tính

tính tính tính tính tính tính tang tang tình. Con chim D'rao xinh.
 tính tính tính tính tính tính tang tang tình. Oí anh pháo binh.

Hót trên cành vui mừng công anh. Bộ đội giải phóng quân ơi!
 Pháo ta găm đạn nở như hoa. Đồn quân giặc cháy cao cao.

Anh thắng trận miền Tây Khe Sanh. Đồn Tà Cơn hôm nào bốc cháy.
 Có tiếng đàn ta - lư em reo. Hoà cùng anh tiếng kèn chiến thắng.

Đôi Đồng Trị xác Mỹ chất đầy. Kìa trông một, hai, ba, bốn,
 Từ Trị Thiên đất lửa anh hùng. Kìa trông một, hai, ba, bốn,

năm, sáu chục tên lính thủy đánh bộ Mỹ kia. Nó bị bắt trên
năm, sáu ngàn tên lính thủy đánh bộ Mỹ kia. Nó bỏ xác trên

rừng. Bộ đội Giải phóng ơi! "Các anh đánh hay hung" (Hú)
rừng. Bộ đội Giải phóng ơi "Các anh đánh hay hung" (Hú)

(Nhạc

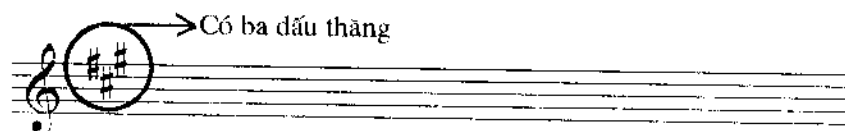
Đàn em reo ca Oí đàn ta -
Đàn em reo ca Oí đàn ta -

lư. Rừng núi quê ta.
lư. Rừng núi quê ta.

Tưng bừng reo ca.
Tưng bừng reo ...ca.

PHẦN BẢY

BỘ KHÓA CÓ BA DẤU THĂNG (#)



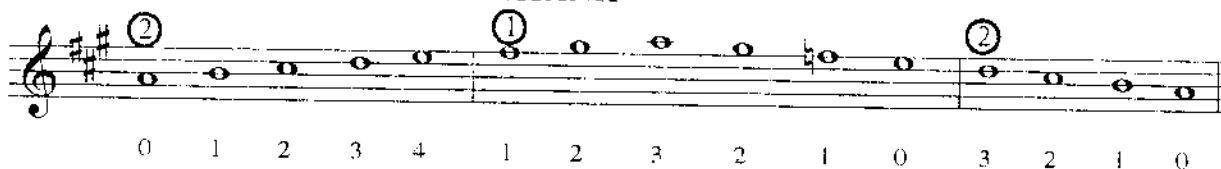
Gồm có hai giọng (âm thể - cung) song song là La trưởng hoặc Fa thăng thứ

40. GAM LA TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM LA TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ nhất)



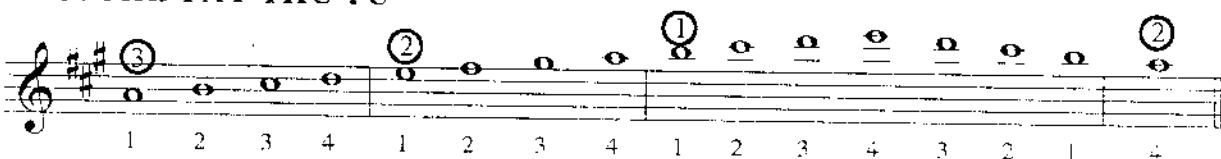
B. GAM LA TRƯỞNG HÒA THANH



C. GAM LA TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



D. THẾ TAY THỨ TƯ



	I	II	III	IV	V	ngón 1 VI	ngón 2 VII	ngón 3 VIII	ngón 4 IX	X	XI	XII	XIII
①						SI	DO#	RE	MI				
②						MI	FA	FA#	SOL	SOL#	LA		
③						LA		SI		DO#	RE		
④						RE	MI	FA	FA#	SOL	SOL#		
						ngón 1	ngón 2	ngón 3	ngón 4				

41. BÀI TẬP CUNG LA TRƯỞNG :

41. 1

I AM THE WALRUS

The Beatles

The musical score for "I Am the Walrus" by The Beatles is presented on ten staves. The key signature is D major (two sharps) and the time signature is 4/4. The notation includes various musical symbols such as treble clefs, key signatures, time signatures, and a variety of note values (quarter, eighth, and sixteenth notes) and rests. The score begins with a treble clef, a key signature of two sharps, and a 4/4 time signature. The melody is written on a single staff. The score includes a variety of musical symbols such as treble clefs, key signatures, time signatures, and a variety of note values (quarter, eighth, and sixteenth notes) and rests. The score ends with a "Fine" marking.



41. 2

FLYING WITHOUT WINGS

Westlife





41. 3

NHẠC RỪNG (1953)

MODERATO *Trong sáng*

Nhạc và lời : Hoàng Việt



Cúc cu! Cúc cu! Chim rừng ca trong nắng. Im nghe, im
nghe ve rừng kêu liên miên. Rừng hát gió lay trên cành
biếc. Lao xao! Rì rào! Dòng suối uốn quanh làn nước trôi trong
xanh. Róc rách! Róc rách! Nước luồn qua khóm trúc. Lá
rơi! Lá rơi! Xoay tròn nước cuốn trôi. Có anh chiến
sĩ đi qua khu rừng vắng. Lắng nghe nhạc rừng tâm hồn vui phơi
phối. Anh cười một mình, rồi cất tiếng hát vang. Cây rừng rộn
tiếng vang lời ca mệnh mang. Tính tang! Tính tình! Miên
Đông gian lao mà anh đứng. Tính tang! Tính tình! Hăng

hái chiến đấu với quân thù. Đường xa chân đi, vui bước. Lòng
 Xuân thêm bao thắm tươi. Nhạc rừng vắng đùa cùng nhịp
 bước. hương rừng thoảng đưa hồn say sưa. Cúc...
 sưa. Rừng bát ngát ôi rừng mến yêu!

41. 4

I KNEW I LOVED YOU

Savage Garden

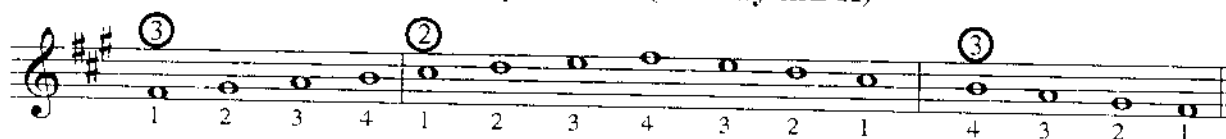
The image displays a page of musical notation, likely for a piano or guitar. It consists of 11 staves of music. The first 10 staves are written in A major, indicated by three sharps (F#, C#, G#) in the key signature. The 11th staff changes to B-flat major, indicated by two flats (Bb, Eb) in the key signature. The notation includes various musical symbols such as treble clefs, notes, rests, and dynamic markings like '1' and '2'. The music is written in a single melodic line on each staff.



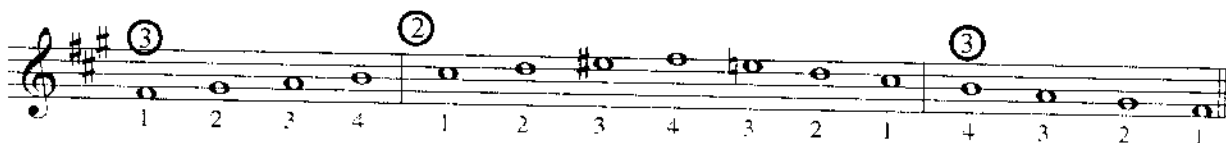
* Đoạn nhạc có hai bè. Ta thể hiện bằng hai đàn, mỗi đàn phụ trách một bè. Nếu chơi một đàn chỉ cần thể hiện bè trên.

42. GAM FA THĂNG THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

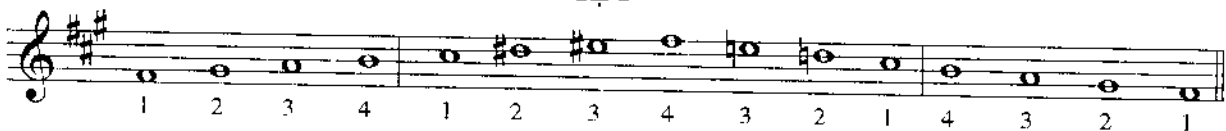
A. GAM FA THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM FA THĂNG THỨ HOÀ THANH



C. GAM FA THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU



D. CHUYỂN HỢP ÂM - HỌC ĐIỆU HABANERA



E. GAM FA THĂNG THỨ (Thế tay thứ II)

1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 4 3 2 1 4 3 2 1

4 3 2 1 4 3 2 2 1 1 1 1

43. BÀI TẬP CUNG FA THĂNG THỨ :

43.1 HOẠ MỊ SAY ĐÁM BÔNG HỒNG

Nhạc: Rimxki Coocxácốp

Vừa Dolce

Lánh lớt chim hoạ mị hát vang lên trước khóm hoa

hồng đắm say đêm ngày. Hồng lặng im nghe tiếng chim lan

lan bay. Nơi đây ca sĩ đêm ngày hát lên. Hát

vì người thiếu nữ bao dịu hiền. Nhưng em xinh tươi nào có hay

dâu. Hát trong đêm dài. Anh gửi tới ai và vì

có sao em ghen ngào lằng buồn.

43. 2 TÔI ĐÃ GẶP NGƯỜI CON GÁI ẤY

mp Nhạc : A.Babaep

Tôi đang đắm say yêu cô gái lòng mây lá liễu. Mỗi cô em
tươi thắm xinh và đôi mắt chứa chan tình. Ôi cô em
đáng yêu sao. Lòng tôi rồi như tơ vò. Tim tôi đau
đốn trăm chiều. Đắm say cô gái yêu kiều. Ôi cô em
đáng yêu sao. Lòng tôi rồi như tơ vò. Tim tôi đau
đốn trăm chiều. Đắm say cô gái yêu kiều.

44. BẬT DÂY BẰNG NGÓN TAY TRÁI

Đây là một trong những kỹ thuật tinh vi và khó khăn nhất của đàn Mandolin. Cần phải tập đi tập lại nhiều lần các bài tập bật dây. Nên chú trọng hiệu quả âm thanh.

Nếu kỹ thuật của bạn chưa chuẩn xác thì tiếng đàn thường rất nhỏ và dễ bị rè, tịt.

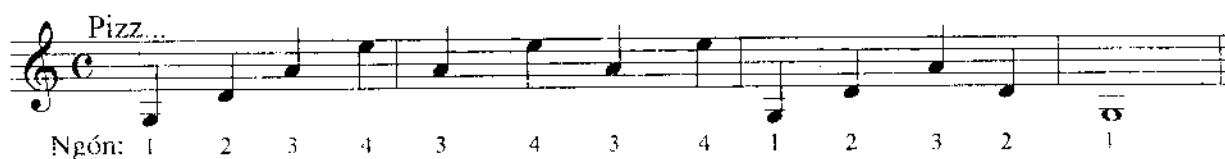
Ký hiệu bật dây trên nhạc là Pizz (Pizzicato).

Có nhiều thủ pháp bật dây khác nhau:

A. BẬT DÂY BUÔNG :

Bật bốn dây buông bằng bốn ngón tay trái :

* Móc ngón vào dây bốn rồi bật tạo ra âm. Các ngón còn lại đều thực hiện thủ pháp tương tự.



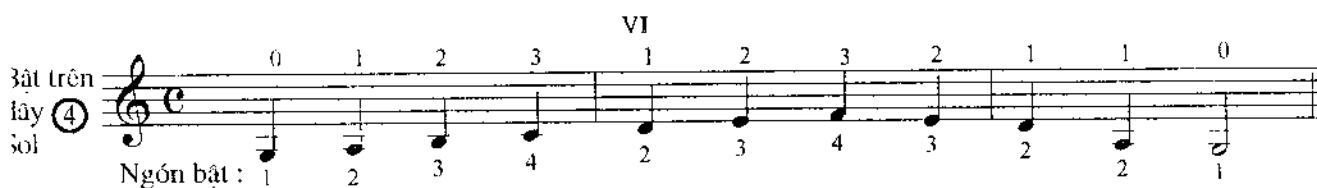
Có thể bật bốn dây buông bằng 4 ngón tay trái theo chiều ngược lại.



B. BẬT DÂY BẮM:

Vừa bấm vừa gảy trên cùng một tay rất khó thực hiện lúc đầu âm phát ra rất nhỏ và tịt, nhờ khổ luyện lâu dài âm sẽ lớn và rõ hơn.

BÀI TẬP



C. VỪA VÊ VỪA BẬT DÂY BUÔNG





D. VÊ GIỮ NGÓN BẬT DÂY BUÔNG



E. VÊ GIỮ NGÓN BẬT DÂY KÉP

(Vừa bật dây buông vừa bật dây bấm)



F. VÊ VÀ BẬT CÁC ÂM CAO





BÀI TẬP BẬT DÂY:

CONCERTO FA DIÈSE MINÈUR

CHƯƠNG MỘT (Trích)

ANDANTE (Thanh thản)

Sơn Hồng Vũ

1 3 1 4 1 4 1

Pizz

Pizz

Pizz

4 4 4

1 4 2 4

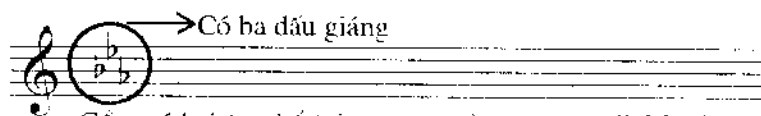
1 4 1 3 2 4 2 1 4 1 1 4 3

Thực tế trên đàn, ta có thể thực hiện rất nhiều kiểu bật dây từ dễ đến cực kỳ khó. Những kiểu quá khó gây tù túng bàn tay nên không thể gảy nhanh được. Ví dụ ba ngón tay đều phải giữ ngón trên đàn, như vậy chỉ còn ngón 1 hoặc ngón 4 để sử dụng. Giữ ba ngón 2, 3, 4, bật dây bằng ngón 1 rất ít người dùng thủ pháp này. Thủ pháp được dùng nhiều là giữ ba ngón 1, 2 và 3, bật dây bằng ngón 4. Nhược điểm khi bật dây bằng ngón 4 là âm phát ra không lớn và ít vang.

Số ngón tay được dùng để bật dây ghi trong tập sách này chỉ để tham khảo, bạn có thể thay đổi, dùng những ngón khác nếu xét thấy thuận tiện, linh hoạt hơn.

PHẦN TÁM

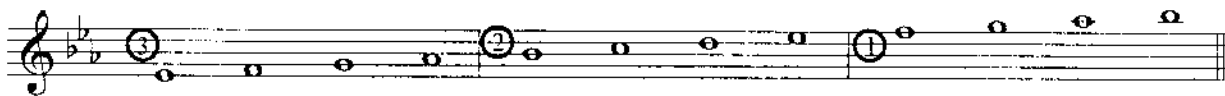
BỘ KHÓA CÓ BA DẤU GIÁNG (*b*)



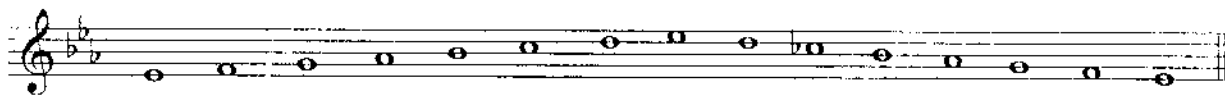
Gồm có hai âm thế (giọng - cung) song song là Mi giáng trưởng hoặc Do thứ

45. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG HÒA THANH



C. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



D. CHUYỂN HỢP ÂM HỌC ĐIỆU RHUMBA



46. BÀI TẬP CUNG MI GIÁNG TRƯỞNG :

46.1 ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN TRĂM NGĂ

(1971)

Sôi nổi - Lạc quan - Hào hùng

Nhạc và lời : Đào Hữu Thi

Ta đi vượt Trường Sơn nghe theo lời của Bác. Trường Sơn dù
đốt cháy ta mở những con đường đường vào trong chiến trường xa.
Em ơi có nghe chăng lời ca hoà trong tiếng máy. Rộn ràng những
chuyến xe. Đường đi là trăm lối. Trường Sơn đường
trăm nẻo biết đâu mà em tìm. Ô hát
ca trên đỉnh Trường Sơn ơ ơ ơ ờ. Ta hát lên ngợi ca con
đường mang tên Bác Hồ. Trường Sơn ơi bao mùa (ư) mưa nắng.
Đạn bom rơi ngày đêm (ư) chắn lối. Những chuyến xe
hàng ngày đêm ra chiến trường, mỗi chuyến xe hàng nặng

tình yêu thương. Ôi Miền Nam yêu dấu trong ta.

Miền Nam gọi ta xốc tới mở đường ta tiến công.

Trường Sơn đường trăm lối. Trường Sơn đường trăm ngã. Đường ra (ư)

chiến trường. Trường Sơn đường trăm ngã. Đường đi xây chiến thắng.

46. 2

SHA LA LA

Dream Adams



KÝ HIỆU HỢP ÂM (t.t)

Lấy hợp âm Do làm chuẩn.

C^{+5} , C^+ : Do quãng 5 tăng.

Cm^{-5} : Do thứ quãng 5 giảm hay còn gọi là Do giảm, C dìm.

$Cm7^{-5}$, C^0 : Do bảy giảm.

C^{sus4} : Do treo quãng 4.

$C7^{sus4}$: Do 7 treo quãng 4.

$Cmaj7$, $CM7$: Do trưởng, quãng 7 trưởng.

$Cm7$: Do thứ.

Cm^{maj7} : Do thứ, quãng 7 trưởng.

$Cm6$: Do thứ 6.

$C6$: Do sáu.

$Cm9$: Do thứ 9.

$C9$: Do chín.

C^6_9 : Do sáu chín.

$C9^{maj7}$: Do chín, quãng 7 trưởng.

$C9^{sus4}$: Do chín, treo quãng 4.

C^{11} : Do 7 thêm quãng 9 và 11

C^{13} : Do 7 thêm quãng 9, 11 và 13, v.v...

Hợp âm nhiều note (từ 5 đến 7 note) dùng chơi song tấu, tam tấu, hoà tấu rất hợp. Chia ra cho nhiều đàn cùng thể hiện.

Ví dụ:

Mandolin 1 đàn hợp âm C^7

Mandolin 2 đàn hợp âm Dm tạo thành hợp âm

C^{13}



From The Motion "The River Of No Return"

46. 3

THE RIVER OF NO RETURN

Words by Ken Darby
Music by Lionel Newman

SLOW

The musical score is written for a single melodic line on a treble clef staff. The key signature consists of two flats (B-flat and E-flat), and the time signature is common time (C). The tempo is marked 'SLOW'. The score begins with a repeat sign and a first ending bracket. The melody is characterized by a slow, flowing eighth-note pattern. There are several triplet markings (indicated by a '3' over the notes) throughout the piece. The score concludes with a double bar line and a final cadence.

47. GAM DO THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM DO THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ III)



B. GAM DO THỨ HÒA THANH



C. GAM DO THỨ GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ I)



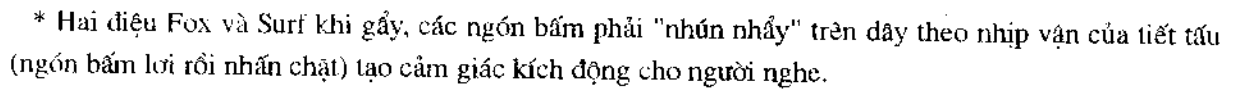
CHUYỂN HỢP ÂM:

HỌC ĐIỆU FOX



HỌC ĐIỆU SURF





48. 1 SPEAK SOFTLY LOVE

SLOWLY

Music by : Nino Rota
Words by: Larry Kusik

The musical score is written for a single melodic line on a treble clef staff. It begins with a key signature of two flats (B-flat and E-flat) and a common time signature (C). The tempo is marked 'SLOWLY'. The melody consists of several measures of music, including eighth and sixteenth notes, and rests. The score concludes with a double bar line and a repeat sign, followed by two endings. The first ending leads back to an earlier part of the melody, and the second ending concludes with a final note and a repeat sign.

48. 2

IT'S MY LIFE

Bon Jovi

This musical score is for the second page of the song "It's My Life" by Bon Jovi. It consists of ten staves of music in a key signature of two flats (B-flat and E-flat) and a common time signature (C). The notation includes various rhythmic values such as eighth, quarter, and half notes, as well as rests. There are repeat signs at the beginning of the first staff and at the end of the tenth staff. Fingering numbers 1, 2, 3, and 7 are placed above specific notes on the seventh and ninth staves to indicate fingerings for the performer.



48.3 CÂY ĐÀN GHI-TA CỦA ĐẠI ĐỘI BA

Nhịp nhàng - Tuổi trẻ

Nhạc và lời : Xuân Hồng

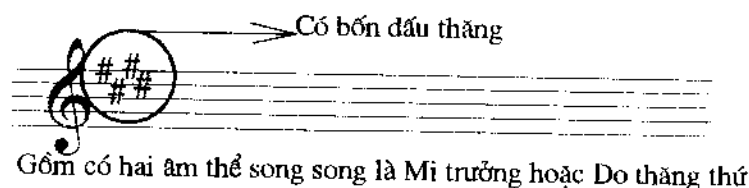
Cây đàn ghi - ta của Đại đội ba. Khi hành quân
(Ai đàn ghi) - ta tiếng vọng gần xa. Khi đàn ngân
xa cây đàn theo ta đi khắp nơi trên chiến trường.
nga giai điệu dân ca nghe thiết tha bao dáng hình.
Từ miền Đông đất mới đàn cùng lên biên giới ca khúc quân hành.
Từ đồng quê bát ngát hàng dừa cao che mát bên nước cây cầu.
Cây đàn chúng tôi trở nên người bạn tâm tình.
Nơi đời chúng ta nở ra tình yêu ban đầu.

Khi vui liên hoan vui mừng chiến thắng cây đàn cùng
 Khi chia tay nhau lên đường chiến đấu bao người yêu
 hát với chúng tôi. Nhưng khi nhớ nhà, những giây phút
 đau tiễn bước chân. Nhớ bao tấm lòng, chiếc hôn thơm
 buồn dần đạo lên khúc hát quê hương. Đôi khi
 nồng để lại bao nỗi nhớ mênh mông. Xa nhau
 nhớ người bạn gái dần lại cùng ta, cất lên
 để gần mãi mãi dần sẽ cùng ta hát vang
 bài tình ca. Ai dần ghi...
 điệp khúc tình... ...ca. Ôi!
 Cây đàn ghi - ta Ôi! Cây đàn ghi -
 ta Ôi! Cây đàn ghi - ta
 Ôi! Cây đàn ghi - ta

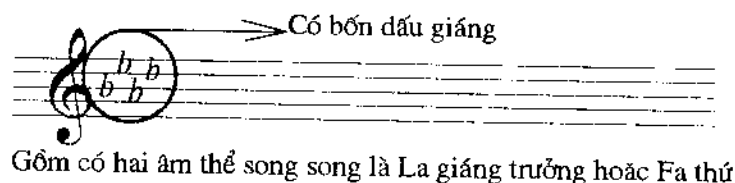
PHẦN CHÍN

CÁC BỘ KHÓA CÒN LẠI

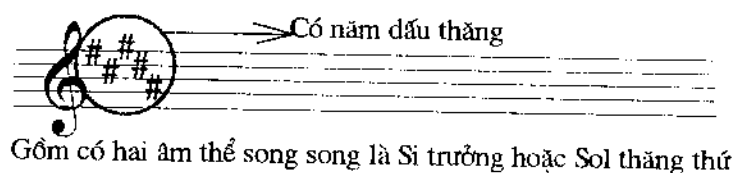
49. BỘ KHÓA CÓ BỐN DẤU THĂNG (#)



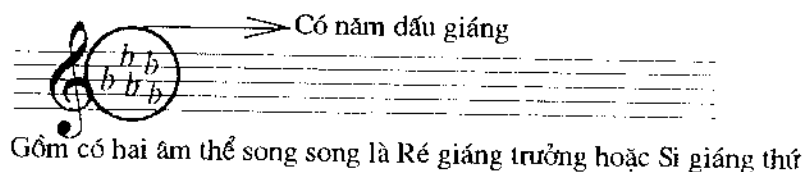
50. BỘ KHÓA CÓ BỐN DẤU GIÁNG (b)



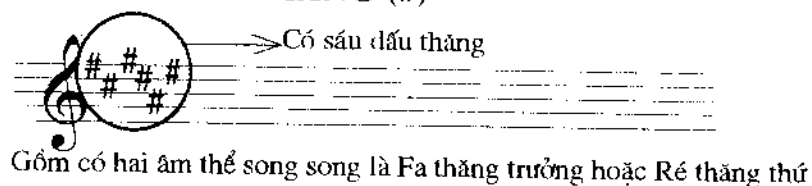
51. BỘ KHÓA CÓ NĂM DẤU THĂNG (#)



52. BỘ KHÓA CÓ NĂM DẤU GIÁNG (b)



53. BỘ KHÓA CÓ SÁU DẤU THĂNG (#)



54. SỰ TRÙNG ÂM :

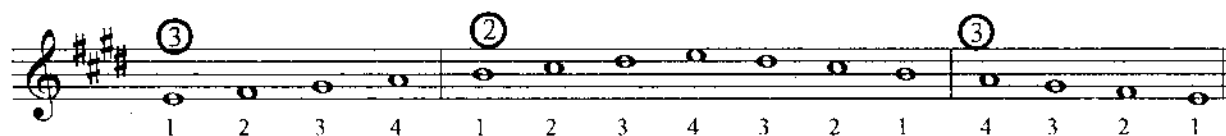
Bộ khóa có sáu dấu giáng là : Sol giáng trưởng hoặc Mi giáng thứ trùng âm với bộ khóa có 6 dấu thăng vì : Sol giáng trưởng chính là Fa thăng trưởng và Mi giáng thứ chính là Ré thăng thứ.

Bộ khóa có bảy dấu giáng trùng âm với bộ khóa có năm dấu thăng vì : Do giáng trưởng chính là Si trưởng và La giáng thứ chính là Sol thăng thứ.

Bộ khóa có bảy dấu thăng trùng âm với bộ khóa có năm dấu giáng vì : Do thăng trưởng chính là Ré giáng trưởng và La thăng thứ chính là Si giáng thứ.

55. GAM MI TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM MI TRƯỞNG TỰ NHIÊN (thế tay thứ I)



B. GAM MI TRƯỞNG HÒA THANH

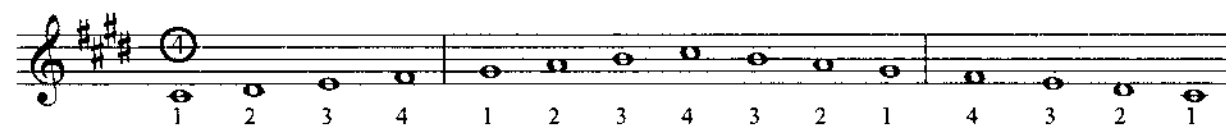


C. GAM MI TRƯỞNG GIAI ĐIỆU

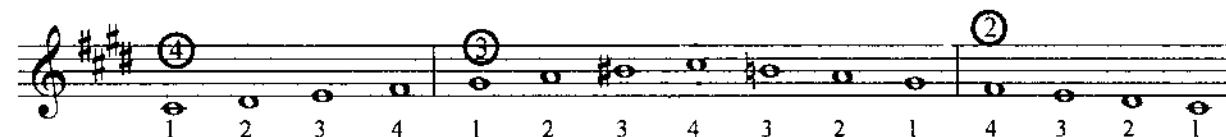


56. GAM DO THĂNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM DO THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ III)



B. GAM DO THĂNG THỨ HÒA THANH



C. GAM DO THĂNG THỨ GIAI ĐIỀU

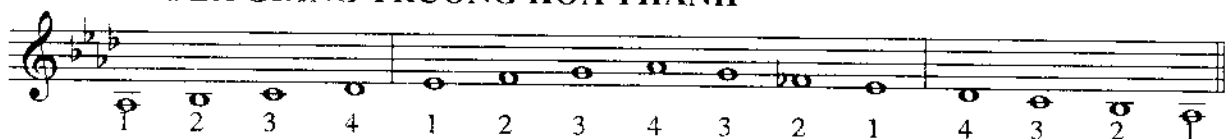


57. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỀU

A. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG HÒA THANH



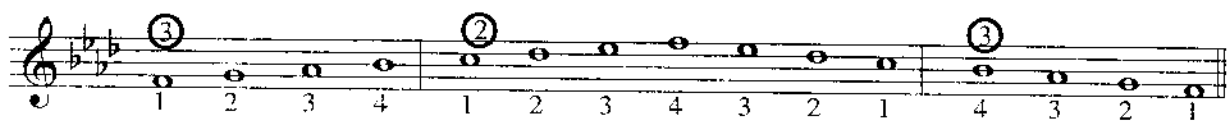
C. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỀU (Thế tay thứ I)



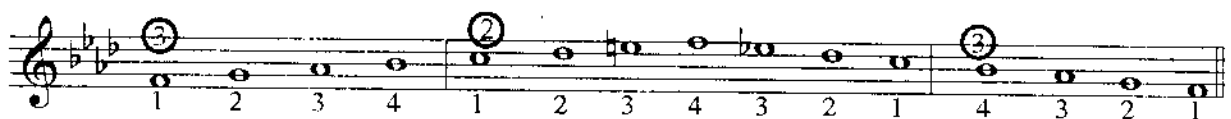
* Trên thực tế nhiều tác phẩm âm nhạc không tuân thủ trật tự của các gam tự nhiên, hòa thanh, giai điệu, đó là sắc thái riêng của từng nhạc sĩ. Ví dụ có nhiều bài viết bằng giọng thứ hòa thanh, âm bậc VII nâng lên suốt cả bài mặc cho giai điệu đi lên hay đi xuống. ở giọng trưởng cũng có những trường hợp tương tự.

58. GAM FA THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỀU

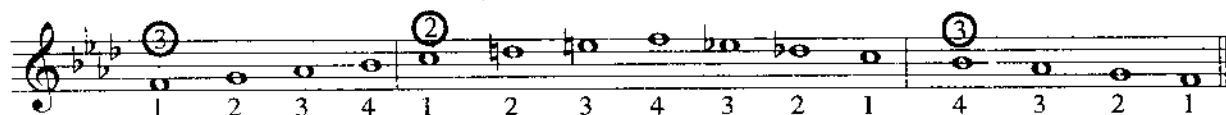
A. GAM FA THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM FA THỨ HÒA THANH



C. GAM FA THỨ GIAI ĐIỆU

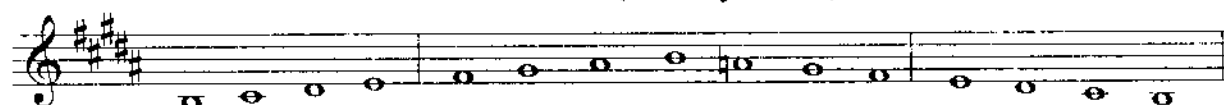


59. GAM SI TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

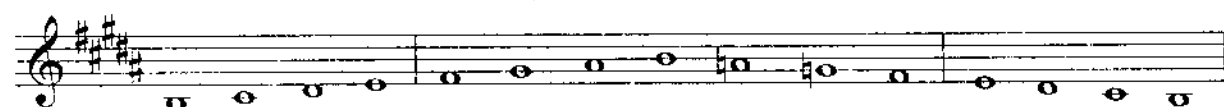
A. GAM SI TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM SI TRƯỞNG HÒA THANH (Thế tay thứ II)



C. GAM SI TRƯỞNG GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ II)



60. GAM SOL THĂNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

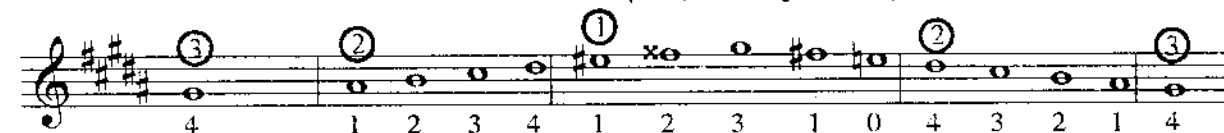
A. GAM SOL THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM SOL THĂNG THỨ HÒA THANH (Thế tay thứ II)

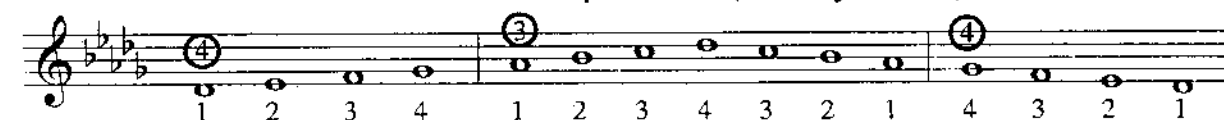


C. GAM SOL THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ II)



61. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

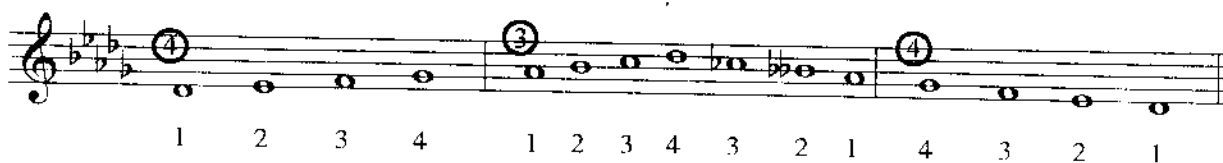
A. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ IV)



B. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG HÒA THANH

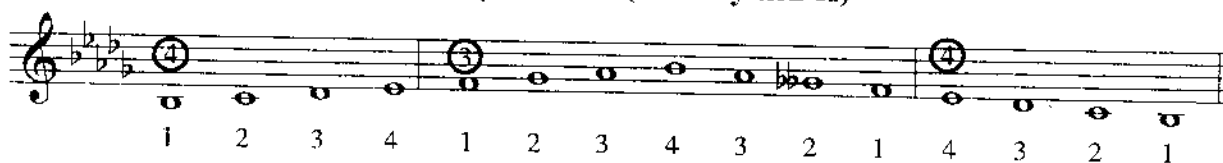


C. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



62. GAM SI GIÁNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SI GIÁNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM SI GIÁNG THỨ HÒA THANH



C. GAM SI GIÁNG THỨ GIAI ĐIỆU

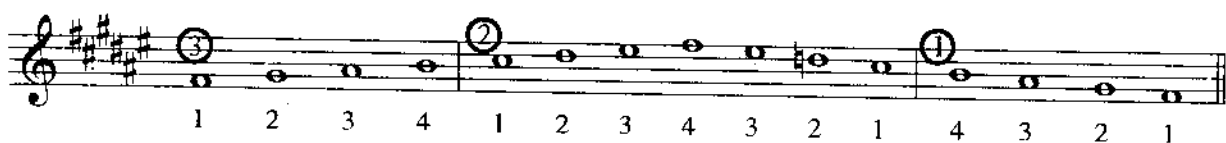


63. GAM FA THĂNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM FA THĂNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM FA THĂNG TRƯỞNG HÒA THANH



C. GAM FA THĂNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ II)



64. GAM RÉ THĂNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

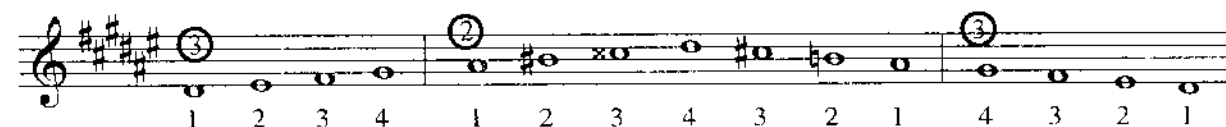
A. GAM RÉ THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



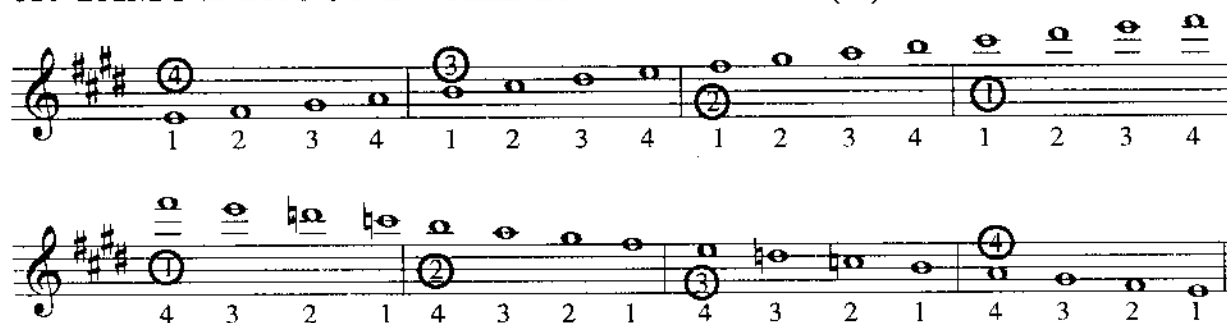
B. GAM RÉ THĂNG THỨ HÒA THANH



C. GAM RÉ THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU



65. GAM MI TRƯỞNG - THẾ TAY THỨ NĂM (V)

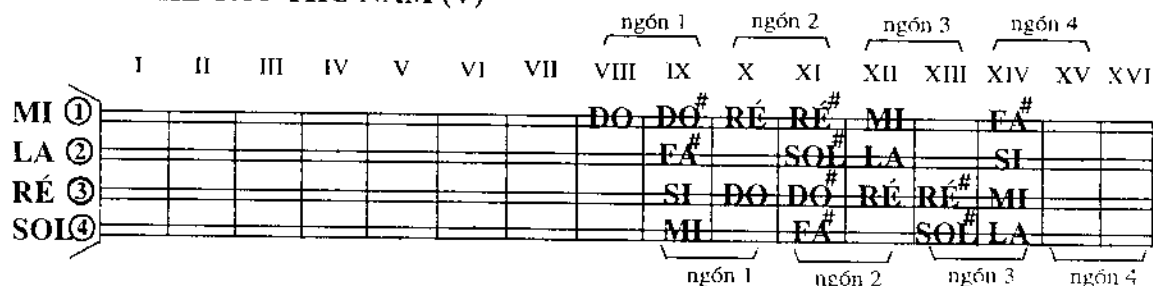


66. GAM FA THĂNG TRƯỞNG - THẾ TAY THỨ HAI (II)





THỂ TAY THỨ NĂM (V)



67. DUỖI NGÓN :

Là thủ pháp xọc ngón tay rộng ra bấm tràn vào các ô phím thuộc thế tay khác do giai điệu yêu cầu mà không cần phải đổi thế.

Nếu có quá nhiều note cần phải duỗi ngón làm cho việc diễn tấu trở nên phức tạp, khó khăn ta nên chuyển sang thế tay khác.

68. GIỮ NGÓN :

Là kỹ năng tăng tốc độ diễn tấu giai điệu và hợp âm bằng cách giữ ngón lại sau khi đàn để sau đó tiếp tục đàn mà không cần bấm nữa.

Ví dụ giai điệu có những note như sau:



Ta đàn note Si đầu tiên bằng ngón 1 rồi giữ luôn ngón không nhấc ra và vẫn tiếp tục đàn các note : Fa, Ré, Fa đến khi gặp note Ré bấm bằng ngón 3 vẫn giữ nguyên ngón 1 để sau đó tiếp tục diễn tấu mà không cần phải bấm nữa.

69. VẮT NGÓN VÀ GIÃN NGÓN :

Là thủ pháp tương tự như duỗi ngón. Dùng một ngón giãn ra đàn hai note cách nhau nửa cung, kéo về, bấm vát lên dây trên.

Ví dụ :



PHẦN MƯỜI

ĐỆM HÁT

70. LỰA CHỌN ÂM THỂ (CUNG) THÍCH HỢP CHO ĐỆM HÁT

* Đàn Mandolin có hai dây buông là Sol - Ré, nếu ta chọn những bài hát có âm thể Sol trưởng, Sol thứ, Ré trưởng, Ré thứ, La thứ, Do trưởng, ta sẽ có những hợp âm có nhiều note trùng với hai dây buông và khi đệm ta sẽ đỡ công bấm giữ, tốc độ các hợp âm rải sẽ rất nhanh, chuyển hợp âm linh hoạt hơn những âm thể khác rất nhiều.

* Để có âm thể cần thiết nếu bài hát ta chọn viết ở âm thể khác phải dùng đến phương pháp dịch giọng, nghĩa là chuyển bài hát từ giọng không thích hợp với Mandolin sang giọng thích hợp dễ dàng đệm hát hơn.

71. CÁC CA KHÚC CÓ PHẦN ĐỆM MẪU :

71.1 LẠNH LÙNG

HABANERA *Am* Nhạc : Đình Việt Lang
Thơ : Van Tuyết Linh

Em nở lạnh lùng đến thế sao? Tím

anh tan nát tự hờn nào. Giờ

Em C

đây đã nát càng thêm nát. Muốn

F G7 C

nói mà sao vẫn ghen lời. Sao

D7

em không nói một lời gì. Dầu

G7 C

chỉ một lời không đáng chi. Cũng

D7 E

đủ cõi lòng anh ứn lại. Bao

Am G7 C

ngày xa cách buổi em đi.

Em

Am Am7 C

giết tình anh nữa phải không?

Em

F C

đem bang tuyết lấp hoa hồng.

Em

Am C

đem hờ hững vui thương nhớ.

Em

71. 2

ROMÉO ET JULIETTE

B \flat Cm Gm

xuân mới yêu một lần với điên cuồng say đắm. Nhưng mỗi duyên
nhau có thêm u sầu cũng ôm vào nường náu. Dù chết theo

Dm E \flat Cm

dâu thường gây khổ đau. Tình yêu
người để giữ tình đôi. Tình muôn

D7 Gm Dm

này. Gìn giữ cũng như tình Ju liette Ro me
đôi. Gìn giữ cũng như tình Ju liette Ro me

Gm B \flat F6

o.. Tình đến cùng ta xin
o..Hết.

Cm Gm A \flat

giữ đừng xa theo tháng ngày

qua gìn giữ mộng mơ. (Nước mát có...).

71.3

JINGLE BELL

FOX Nhạc nước ngoài

Người với xe lên đường và bầu trời giá băng vô cùng.

Vượt khắp bao cánh đồng. Tiếng hát vui đường xa.

Mừng đón sinh nhật về. Hạnh phúc của nhân loại và

Am D7 G

cũng thấy yêu đời. Ta đón ánh sáng mới khắp nơi chan hoà.

Chuong keng, chuong reo vang trên khắp miền quê hương.

Ôi chuông kêu vang ghê, chuông reo như bản thông điệp hồng cho trần thế.

G



Chuông leng keng, chuông reo lên trên khắp nẻo quê hương.

C Cmaj7 D7 G



Ôi chuông đem yêu thương chuông đem bao mơ ước đến cho con người.

71.4

BÂNG KHUÂNG

VALSE (WALTZ) D Sơn Hồng Vũ



Hôm ta đến bãi khoáng sương mù dâng phố núi. Tiếng

E A6 A7 D

chuông nhà thờ đỏ. Bóng em về thành thang. Hôm ta đến mình

A7 D G

mang qua những con đường nhỏ, sắc trời đan màu sim như

D F#m

lòng ta lộng gió. Con mưa chiều chợt xuống. Buổi tàn hồn hư

Em9 D D D Em7 A6 A7 G F#m Bm Bm A9

0111 1002 X013 X231 0140 1131 1132 0312 3112 3011 1124 1112

Bm Em9 A9 D

hao. Đây cảnh hồng thưở nợ đường như cất tiếng chào. Hôm

Chorus

Xu rồi con phố có em cũng theo ta trên

Chords: D, F#m, Bm

dan đây hoa sim. Hoà trong nắng ngõ ngàng. Nay

Chords: G, A, D

ta hát chia ly. Bền dòng sông chất ngát. Vàng

lên lời tình tự với với khắp không gian... (Hôm)

Chords: E7, A7

71. 5

POUPÉE DE CIRE DE SON

(BÚP BÊ KHÔNG TÌNH YÊU)

SURF

Tôi như con búp bê bằng nhựa một thứ búp bê thật xinh xắn.

Đứng đây trong trái tim ngàn muôn ca khúc buồn vui nhớ

mong khóc thương mơ mộng Sáng láng tươi vui

* Mandolin đánh cùng lúc nhiều dây, nhún nhảy ngón bấm âm thường chơi gât nghe không được hay. Do đó, khi đệm các điệu có tính kích động nên đưa móng gảy lên trên lỗ cộng hưởng (thoát âm) một chút (sát bàn phím) để tiếng đàn dịu lại, đánh không mạnh lắm âm đỡ gât, hạn chế đánh cùng lúc bốn dây liên tiếp qua nhiều ô nhịp.

Bm Em G

như hàng vạn ngàn búp bê xinh lông khùng kình.

Am Em B

Nhìn đời mê đắm như hoa thơm tho ấm lòng như đoá hoa trong ngày đầu xuân.

Em Bm D Em

Thơ ngây như hoa dưới nắng hồng linh

G Em Bm D

hồn nồng nàn chẳng chút gì đầu. Rong chơi vui ca

Em G B7 Em

hát tháng ngày dang đời hàng ngàn điệu ca.

PHẦN MƯỜI MỘT

CÁC KỸ THUẬT DIỄN TẤU ĐẶC BIỆT

72. BỒI ÂM

A. BỒI ÂM TỰ NHIÊN :

Là kỹ thuật tạo âm bằng cách gảy mạnh vào dây buông sau đó dùng đầu ngón tay đặt hờ lên dây lập tức xuất hiện một âm nghe tựa như tiếng chuông từ xa ngân vọng lại.

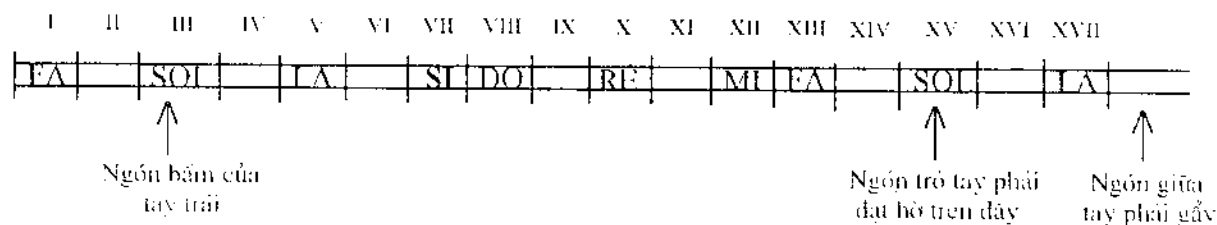
Cần chú ý ở vị trí ngón tay đặt hờ.

Phím III (rất khó tạo âm), phím V, VII, IX, XII và XIX.

Đàn Mandolin chỉ có 17 phím vậy phím 19 là phím tưởng tượng. Bốn note tưởng tượng trên bốn dây là: Dây ④ Ré, dây ③ La, dây ② Mi và dây ① Si.

B. BỒI ÂM NHÂN TẠO :

Bồi âm nhân tạo không thể thực hiện bằng cách dùng móng gảy mà phải dùng móng tay, muốn lấy note nào thì phải nhấn vào vị trí note ấy, tay phải dùng ngón trỏ đặt hờ lên vị trí note cùng tên trên một quãng tám, ngón giữa gảy cùng lúc.

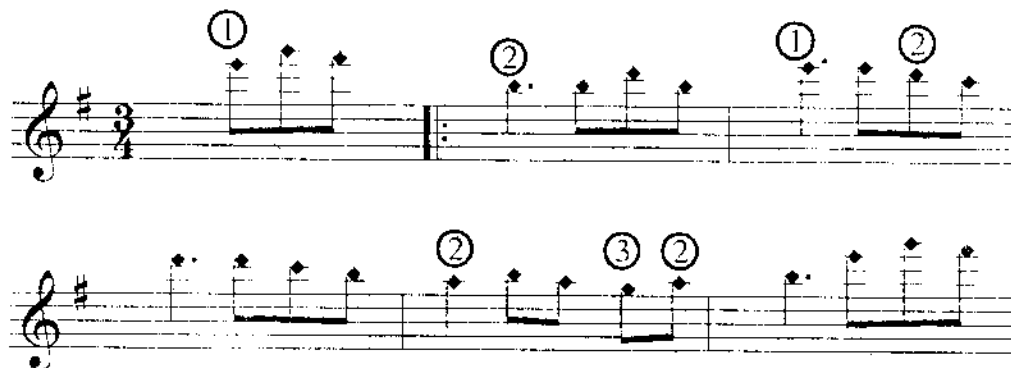


Ký hiệu bồi âm được ghi hình quả trám ♦ thay cho hình note thông thường.

Hiệu quả âm thanh khi chơi bồi âm nhân tạo thường cao hơn note chính một quãng 8 (lấy phím 12 làm chuẩn khởi đầu) nhưng lúc ghi trên giấy để tránh phức tạp vẫn ghi note chỗ ngón tay trỏ đặt hờ.

Ví dụ:

Trích "Roméo et Juliette"



73. BỊT TIẾNG

Là kỹ thuật dùng cạnh bàn tay phải chặn lên trên các dây tại vị trí ngựa đàn để tạo hiệu quả "tiếng đục" cần thiết trong việc biểu diễn gây kích động người nghe.

Bịt tiếng tại các dây ③, ④ dễ hơn, âm rõ vang, các dây ②, ① âm đục, tiếng nghe "bình bịch" khó tạo âm, cần rèn luyện thật kỹ.

Cách dùng :

Trong lúc diễn tấu một tác phẩm âm nhạc, để tạo ấn tượng cho người khác nghe ta có thể trích vài câu sử dụng kỹ thuật bịt tiếng nhưng không nên lạm dụng. Có thể khởi đầu biểu diễn bằng kỹ thuật bịt tiếng.

74. VỖ

Dùng ngón giữa, ngón áp út của tay phải (ngón cái và ngón trỏ cầm móng gảy) vỗ lên bốn dây đàn theo chiều song song với ngựa đàn (có thể chỉ vỗ dây ① tạo hiệu quả âm thanh đặc biệt).

Đây là kỹ thuật tinh vi rất khó luyện thành, độ mạnh nhẹ của ngón tay sau thời gian tập kiên trì ta sẽ rút ra được kinh nghiệm.

Chú ý :

Bấm tại các phím III, V, VII, IX, XII, vỗ âm tạo ra vang hơn. Kỹ thuật vỗ thường dùng trong độc tấu.

75. VUỐT (GLISS)

A. VUỐT MỘT NGÓN

Là ngón đàn dễ luyện, dùng để chuyển thế tay. Ta gảy một note bằng ngón bấm sau đó vuốt tới một note khác trên cùng một dây, ngón tay không được rời ra. Tay phải ta chỉ có thể gảy một lần hoặc vẽ liên tục trong thời gian vuốt.

Ví dụ : Vẽ suốt thời gian vuốt lên



Vẽ suốt thời gian vuốt xuống



Đàn chỉ một lần thật mạnh để âm thứ nhất sau khi vuốt sẽ ngân đến và phát ra âm thứ hai



Vuốt xuống cũng chỉ đàn một lần cho hai note :



B. VUỐT ĐỔI NGÓN

Áp dụng những cách vuốt đã nêu trên nhưng lúc đến note mới thì ta đổi bằng ngón khác (dùng để chuyển thế) nếu tập luyện thuần thục thì hiệu quả âm thanh gần giống với vuốt một ngón.

76. LUYẾN (LÉGATO)

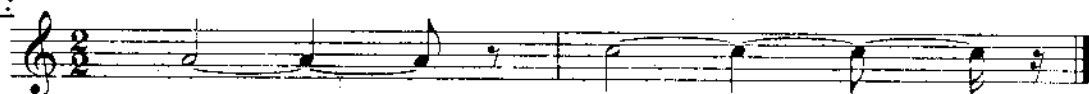
Là ký hiệu dấu vòng cung nối liền các note có nhiều cao độ khác nhau và trường độ giống hoặc khác nhau.

Ví dụ : Vê tất cả các note trong vòng cung



* **Chú ý :** Cần phân biệt rõ dấu luyến và dấu nối. Dấu nối là ký hiệu dùng để nối liền các note cùng cao độ nhưng cùng hoặc khác nhau về trường độ.

Ví dụ :



Có thể kết hợp dấu luyến (Légalto) và dấu nối (Légalité) trong một câu nhạc :



77. DẤU CHẤM, DẤU ĐÌNH VÀ DẤU NGANG

A. DẤU CHẤM (LE POINT)

Đứng trên hoặc dưới một note nào thì phải diễn tấu note ấy rời ra một cách nhẹ nhàng. Ví dụ :



B. DẤU ĐỈNH (LE POINT PIQUÉ) : Phải diễn tấu rời ra một cách mạnh mẽ.



C. DẤU NGANG (LE TIRET) : Phải nhấn mạnh note ấy nhưng không dẹt dài



78. LUỐT

Là kỹ thuật thường dùng của Mandolin. Đó là trước khi đánh note chính ta lướt qua một số note.

Ví dụ:



79. LÁY :

Là những note hoa mỹ trang trí cho giai điệu thêm đẹp.

A. LÁY DƯỚI LÊN : Thời gian của note láy tính gộp chung với trường độ chính.



B. LÁY TRÊN XUỐNG

C. LÁY TRÊN VÀ DƯỚI



* Các kiểu láy khác cũng gần giống với các kiểu láy đã nêu trên nên không cần phải ví dụ thêm.

80. KÝ HIỆU MỘT SỐ THỦ PHÁP BIỂU DIỄN

A. ÂM TÔ ĐIỂM

Trong phương pháp ghi âm bằng note nhạc, âm tô điểm được ký hiệu bằng những note nhỏ. Về thời gian chúng được tính vào trường độ của âm được tô điểm, không tính vào tổng số các phách trong ô nhịp.

Các dạng âm tô điểm được dùng sau đây:

1. Note dựa :

Có hai dạng : Ngắn và dài.

a. Dựa ngắn :

Allegro moderato (nhANH vừa)



b. Dựa dài :

Note dựa dài cấu tạo bằng một âm thanh và tính vào trường độ của âm đứng sau nó.

Ví dụ:



* Chú ý : Trường hợp được đặt cạnh note có dấu chấm thì note dựa có trường độ bằng hai phần ba note đó.

Ví dụ:



2. Âm vỗ: Âm vỗ được ký hiệu bằng dấu : ♪ hoặc : ♫

Trường hợp thứ nhất : Âm vỗ không có vạch

Ví dụ:



Trường hợp thứ hai : Âm vỗ có vạch

Ví dụ:



3. Lấy rên :

Là một âm hình giai điệu cơ bản âm cơ bản và luân phiên nhau tấu lên nhanh và đều.

Trường độ của âm hình lấy rên bằng trường độ của âm được lấy.

Ký hiệu của lấy rên tr hoặc tr ~~~~~~

Dấu dùng để ký hiệu lấy rên được đặt trên note nhạc.

Có nhiều kỹ thuật biểu diễn lấy rên khác nhau.

Ví dụ 1: Bắt đầu từ âm thêu trên.

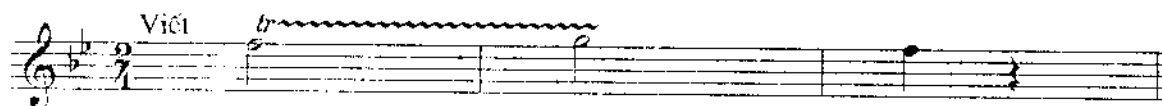


Ví dụ 2 : Bắt đầu từ âm thêu dưới

Allegretto grazioso



Ví dụ 3 : Bắt đầu từ âm cơ bản

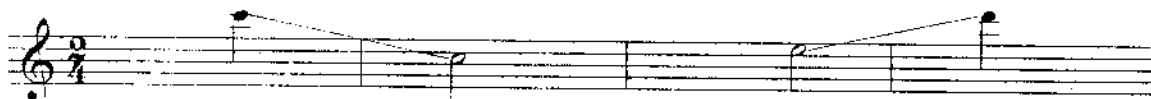


4. Poóc ta men to (portamento):

Là ký hiệu một hình làn sóng nối hai điểm ngoài cùng của hai note nhạc có một cách tương đối rộng.

Yêu cầu người biểu diễn phải lướt theo gamme chromatique.

Ví dụ:



5. Ac pè gi a tò:

Là dấu hiệu một đường thẳng dọc theo lối làn sóng, đặt trước hợp âm, yêu cầu người biểu diễn các note trong hợp âm rời ra, nghĩa là đàn các note trong hợp âm từ dưới lên trên nối tiếp nhau với tốc độ nhanh.

Về thời gian, ac pè gi a tò được tính vào trường độ của hợp âm có mang dấu hiệu của nó.

Ví dụ:



B. MỘT SỐ THỦ PHÁP VIẾT TẮT THƯỜNG DÙNG CHO MANDOLIN

1. Dấu dịch:

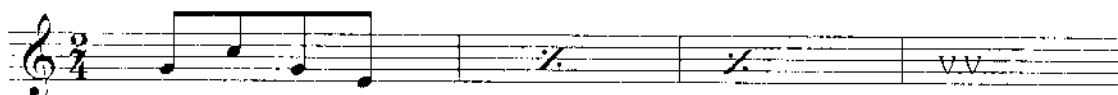
Dấu dịch lên hoặc xuống một quãng tám được dùng để tránh số lượng quá lớn các dòng phụ khiến việc đọc note thêm phức tạp, gây việc trở ngại khi thị tấu biểu diễn những đoạn nhạc lướt nhanh.

Ví dụ:



Việc dịch lên hoặc xuống một quãng tám như vậy sẽ chấm dứt ở chỗ hết các dấu chấm.

2. Khi cần nhắc lại ô nhịp nào đó một vài lần, người ta viết dấu:

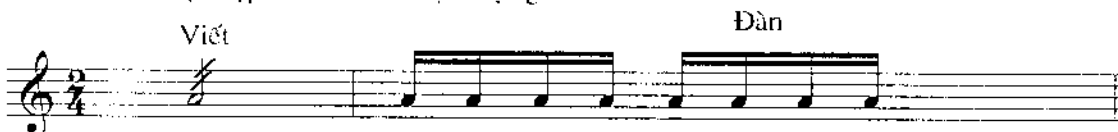


3. Nếu cần nhắc lại một hình nét giai điệu nào đó một vài lần trong cùng một ô nhịp, ta không cần viết đầy đủ mà thay bằng những vạch chỉ độ dài.

Ví dụ:



4. Âm thanh hoặc hợp âm cần nhắc lại được ghi như sau :



5. Trê mô lô

Là sự luân phiên nhanh, đều đặn nhiều lần hai âm thanh hoặc hai chùm âm thanh, được viết như sau:



Khi âm thanh được nhắc đi nhắc lại trong âm hình trê mô lô, độ dài chung của âm hình đó được ghi bằng một note có độ dài tương đương, còn các vạch ngang xác định cần đàn âm hình đó theo những trường độ nào.

81. HÀNH ÂM VÀ SẮC THÁI CƯỜNG ĐỘ

A. HÀNH ÂM (MOUVEMENT)

Là những từ đặt ở đầu bản nhạc chỉ cho ta biết độ nhanh chậm của nó trong lúc diễn tấu.

Những từ thường dùng là:

Largo	: Rất chậm.	Allegretto	: Rất vui
Larghetto	: Chậm rãi	Allegro	: Nhanh, vui.
Lento	: Hơi chậm	Vivace	: Linh hoạt
Adagio	: Hơi chậm	Presto	: Nhanh, hối hả.
Andante	: Khoan thai	Prestissimo	: Rất nhanh.
Andantino	: Hơi khoan thai	Rubato	: Lơi nhịp
Moderato	: Trung bình	Vivo	: Nhanh nhẹ
Gravo	: Nặng nề	Vivace	: Rất nhanh
Allegro moderato	: Nhanh vừa		

v.v...

B. SẮC THÁI CƯỜNG ĐỘ (MUANCE)

Chuyển động giai điệu gắn liền mật thiết với sự thay đổi độ mạnh nhẹ của âm thanh. Mức độ mạnh nhẹ khác nhau của cường độ (và tiết tấu) vang trong âm nhạc được gọi là sắc thái cường độ.

Thông thường người ta dùng các chữ và ký hiệu sắc thái cường độ sau đây:

1. Độ mạnh nhẹ cố định:

Fortissimo =ff, rất to.

Forte = f, to.

Mezzo forte = mf, to vừa.

Pianissimo = pp, rất nhỏ.

Piano = p, nhỏ.

Mezzo piano = mp, nhỏ vừa.

2. Độ mạnh nhẹ thay đổi dần dần:

Crescendo hoặc dấu $<$: to lớn.

Poco a poco cresceedo : to dần lên.

Diminuendo hoặc dấu $>$: nhỏ lại, dim.

Poco a poco diminuendo : nhỏ dần dần.

Ranlentando hay Rall : chậm dần

Accenlerando : mau dần

Dolce hay Dol : thật êm dịu

3. Một số thay đổi khi diễn tấu (hoặc hát) do người soạn nhạc hay phối khí qui định:

Ad libitum hay Ad lib : tùy ý mau chậm, tự do về nhịp.

Solo : một người chơi.

Tacet : im lặng.

Tutti : tất cả.

Sforzando : lạng đi

Morendo : lịm dần

Piu forte : to hơn.

Meno forte : bớt to

Meno mosso : bớt linh hoạt.

PHẦN MƯỜI HAI

ĐỘC TẤU VÀ SONG TẤU

A. ĐỘC TẤU CÓ ĐỆM :

Đàn Mandolin thể hiện bè chính, một nhạc cụ khác đảm trách bè đệm như Ghi-tar, Organ, Mandolin, v.v., thì gọi là độc tấu có đệm.

Trong phần này chỉ giới thiệu một số phong cách biểu diễn khác nhau của Mandolin qua vài tác phẩm nổi tiếng để học viên tham khảo nâng cao trình độ độc tấu và song tấu.

B. SONG TẤU :

Soạn cho hai Mandolin cùng chơi. Mandolin I vẫn là chính nhưng nếu không có Mandolin II giai điệu và hoà âm của tác phẩm sẽ bị thiếu vắng rất nhiều.

C. HOÀ TẤU :

Mandolin dễ dàng tổ chức hoà tấu với số lượng đàn không hạn chế nhưng lúc nào cũng vẫn cần cây Mandolin số 1 vì nó luôn phụ trách bè chính. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu sâu về Độc tấu, Song tấu và Hoà tấu Mandolin trong tập sách : Phương pháp Độc tấu và Hoà tấu Mandolin của cùng tác giả sẽ xuất bản trong thời gian tới.

82.

AMERICAN PATROL

F.W. Meacham

Chuyển soạn cho Mandolin : Sơn Hồng Vỹ

♩ = 114

Mandolin I

Mandolin II



* 30 ô nhịp đầu tiên Mandolin I khi diễn tấu có thể nâng toàn bộ giai điệu lên một quãng tám. Mandolin II vẫn giữ nguyên cao độ.



First system of musical notation. The right hand begins with a piano (*p*) dynamic, playing a series of eighth notes. The left hand plays a simple accompaniment of eighth notes.

Second system of musical notation. The right hand features a forte (*f*) dynamic, playing a more complex melodic line with slurs. The left hand continues with a steady eighth-note accompaniment.

Third system of musical notation. The right hand plays a continuous eighth-note pattern with slurs. The left hand maintains the eighth-note accompaniment.

Fourth system of musical notation. The right hand continues with eighth-note patterns, including a triplet marked with a '3'. The left hand's accompaniment remains consistent.

Fifth system of musical notation. The right hand includes a forte (*f*) dynamic and features circled fingerings (1, 2, 3) and accents. The left hand concludes with a final eighth-note accompaniment.

83.

TURKISH MARCH (MOZART)

(Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ)

(SONG TẤU MANDOLIN)

W. A. MOZART

Chuyển soạn cho Mandolin : Sơn Hồng Vũ

♩ = 120

Mandolin I

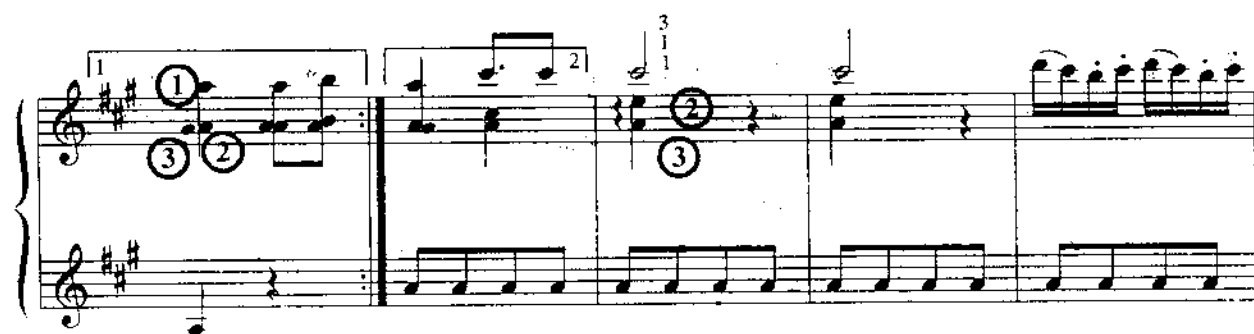
Mandolin II

The musical score is arranged in four systems. The first system shows the Mandolin I and II staves. Mandolin I has a treble clef and a key signature of one sharp (F#), with a tempo marking of ♩ = 120. The first measure of Mandolin I contains five whole rests, followed by a half note G4. Mandolin II has a treble clef and a key signature of one sharp, with a whole rest in the first measure. The second system shows the piano accompaniment. The right hand has a treble clef and a key signature of one sharp, with a melody starting on D4. The left hand has a bass clef and a key signature of one sharp, with a bass line starting on D3. The third system continues the piano accompaniment. The right hand has a treble clef and a key signature of one sharp, with a melody starting on D4. The left hand has a bass clef and a key signature of one sharp, with a bass line starting on D3. The fourth system continues the piano accompaniment. The right hand has a treble clef and a key signature of one sharp, with a melody starting on D4. The left hand has a bass clef and a key signature of one sharp, with a bass line starting on D3. The score includes dynamic markings such as *mf* and *p*, and articulation marks like slurs and accents.

* SO DÂY :

Đàn Mandolin có thể so dây theo nhiều cách khác nhau để phù hợp với tác phẩm thể hiện. Dây ④ hạ xuống nửa cung thành Fa thăng; một cung thành Fa bình hoặc nâng lên một cung thành La. Cả bốn dây cùng hạ xuống một quãng 5 đúng thành : dây ① La, dây ② Ré, dây ③ Sol và dây ④ Do nhằm tạo thêm những note trầm cần thiết trong việc song tấu, hoà tấu v.v... cũng có thể so dây thành: ① Mi, ② Si, ③ Sol, ④ Ré tương tự như bốn dây đầu tiên của Ghi-tar để tạo ra những cách bấm mới và những kỹ năng kỹ xảo biểu diễn khác lạ.

The image displays four systems of musical notation, each consisting of a treble staff and a bass staff. The notation is written in a standard musical notation style, featuring notes, rests, and accidentals. The first system shows a sequence of notes in the treble staff, with the bass staff providing a harmonic accompaniment. The second system continues this sequence, with the treble staff featuring a melodic line and the bass staff providing a steady accompaniment. The third system shows a more complex arrangement, with the treble staff featuring a melodic line and the bass staff providing a harmonic accompaniment. The fourth system shows a sequence of notes in the treble staff, with the bass staff providing a harmonic accompaniment. The notation is written in a standard musical notation style, featuring notes, rests, and accidentals.



WALTZ op.64 no.1 (Chopin)

$\bullet = 240$ *F.F. Chopin*

The image displays the first 17 measures of Chopin's Waltz Op. 64 No. 1. The music is written on a single staff in G major (one sharp) and 3/4 time. The tempo is marked as quarter note = 240. The score is divided into measures by bar lines, with measure numbers 4, 6, 8, 10, 13, 15, and 17 indicated at the beginning of their respective lines. The melody is characterized by flowing eighth and sixteenth notes, often grouped in pairs or fours. Phrasing is indicated by slurs and ties, such as the long slur spanning measures 8 and 9, and the tie in measure 10. The key signature has one sharp (F#), and the time signature is 3/4.



BÈ ĐỒNG ÂM VÀ QUĂNG TÁM :

Nhằm tăng độ dày của âm thanh (âm lượng) ta có thể đàn cùng lúc 2 dây đôi cùng tên (một dây bấm, một dây buông) hoặc đàn 2 âm ở 2 dây cách nhau một quãng tám. Ví dụ đàn note Ré ở phím V dây ③ cùng lúc với note Ré buông dây ④ và có thể đàn 3 dây đôi, hai dây đồng âm và một dây cách một quãng tám.

Ví dụ đàn note La dây ①, note La dây ② (buông) và note La dây ③ (bấm) cùng phát âm.

MỤC LỤC

PHƯƠNG PHÁP HỌC MANDOLIN

Lời giới thiệu	5	9.3. Dấu hỏi tấu	23
		9.4. Thanh niên làm theo lời Bác	
		10. Thế tay	24
		11. Chuyển thế tay	
PHẦN MỘT		PHẦN HAI	
NHỮNG BƯỚC KHỞI ĐẦU		BỘ KHÓA KHÔNG CÓ DẤU HÓA	
1. Đàn Mandolin	7	12. Gam Do trưởng tự nhiên	25
A. Chọn đàn	7	12.1. Five hundred miles	
B. So dây	8	12.2. Luyện ngón thứ tư dây ① và ②	26
C. Tư thế chơi đàn		12.3. Luyện ngón thứ tư dây ② và ③	
D. Cầm móng gảy, cách gảy và các vị trí gảy đàn		13. Dấu hóa	27
E. Ký hiệu		14. Phách, nhịp và cung bậc	28
2. Phương pháp ký âm bằng note	10	15. Bài tập cung Do trưởng	29
A. Khuông nhạc		15.1. Dominique	
B. Note (âm hiệu)		15.2. Portrait of my love	
C. Các note khóa Sol trên phím đàn Mandolin		15.3. Le jour le plus long	30
D. Dấu lặng		15.4. Au Revoir	
3. Dây ③	11	15.5. Christmas Story	31
A. Đơn huyền		15.6. The first "Noel"	
B. Nhị đơn huyền		15.7. Dấu hóa bất thường - Fa thăng	32
C. Tráng đen	12	15.8. Sài Gòn	
D. Đen trắng		15.9. Frosty and the snow man	33
4. Dây ②	13	15.10. Mộng chiều xuân	
A. Đơn và nổi		15.11. La paloma	34
B. Đơn và đen		15.12. Dấu hóa bất thường - Si giáng	
C. Dấu nổi		15.13. Happy new year	35
5. Dây ③ và ②	14	16. Cách chia tự do các loại trường độ	36
A. Ba và hai		17. Gam La thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	37
B. Gà gáy te te		18. Bài tập cung La thứ	38
C. Ghi tắt		18.1. La mineur	
6. Vê (rung)	15	18.2. Rasputin	39
A. Note hoa mỹ		18.3. Rái và chuyển hợp âm	40
B. Luyện ngón vê		18.4. Dancing all night	41
7. Bài tập	17	18.5. Bài tập hai dây	42
7.1. Cô gái đẹp		18.6. Thu ca	43
7.2. Con chim mạnh mẽ		19. Đệm hát bằng Mandolin	44
7.3. Lý bắc cầu	18	A. Hợp âm	
7.4. Lý bập bùng bong		B. Ký hiệu hợp âm	
8. Dây ④	19		
8.1. Bụi phấn			
8.2. Hát chào mùa hè	20		
8.3. Ngọt ngào tuổi thơ			
8.4. Thành cưới			
8.5. Dấu chấm và bội chấm	21		
8.6. Tự hào thành phố của chúng em			
9. Dây ①	22		
9.1. Lý đĩa bánh bò			
9.2. Dấu tái đoạn	23		
		PHẦN BA	
		BỘ KHÓA CÓ MỘT DẤU GIÁNG	
		20. Gam Fa trưởng tự nhiên	45
		20.1. Luyện ngón gam Fa trưởng tự nhiên	46
		20.2. Xòe hoa	
		20.3. Dear John	
		20.4. Quê hương tươi đẹp	

MỤC LỤC

PHƯƠNG PHÁP HỌC MANDOLIN

20.5. Tiếng gọi sinh viên	47
20.6. All I have to do is dream	48
20.7. Thế tay thứ ba	
20.8. Honey	49
21. Gam Fa trưởng hòa thanh	50
21.1. Bài luyện gam Fa trưởng hòa thanh	
21.2. Menuet D'orphée	51
21.3. Bài tập đàn 2 dây : Chuyến tàu trăng	52
21.4. Sail Along Silvery Moon	53
22. Thế tay thứ năm	
Andantino - Fa trưởng	54
Gam Ré thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	55
23. Thế tay thứ tư	56
24. Âm giai - Âm thế	
25. Bài tập cung Ré thứ	57
25.1. Donna Donna	
25.2. Sầu đông	58
25.3. Chàng trai khó tính	59
25.4. Mặt trời bé con	60
25.5. Histoire D'un Amour	61
25.6. The song without name	62
25.7. Concerto mandolin số 2	63

PHẦN BỐN BỘ KHÓA CÓ MỘT DẤU THĂNG

26. Gam Sol trưởng tự nhiên	67
27. Bài tập cung Sol trưởng	68
27.1. Nửa	
27.2. Clementins	
27.3. Học sinh hành khúc	69
27.4. Em đến cùng mùa xuân	70
28. Gam Sol trưởng hòa thanh, giai điệu	71
29. Bài tập cung Sol trưởng (t.t)	72
29.1. March from "The Nutcracker"	
29.2. Brindisi " La traviata"	
29.3. Triumphant march from "Aida"	73
29.4. Les Choeurs angeliques	74
29.5. El choclo	75
30. Gam Mi thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	76
Bài tập cung Mi thứ	77
30.1. Tout L'amour	
30.2. When Johnny comes marching home	
30.3. Một cõi đi về	78
30.4. Love is the name of the game	79
30.5. Giọt mưa thu	80
30.6. The Windmills of your mind	81

PHẦN NĂM BỘ KHÓA CÓ HAI DẤU GIÁNG

31. Gam Si giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	82
Học điệu boléro	83
32. Bài tập cung Si giáng trưởng	84
32.1. Bông hồng cài áo	
32.2. More than I can say	85
32.3. Bài ca Trường Sơn	86
33. Gam Sol thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	87
34. Bài tập cung Si thứ	88
34.1. Năm anh em trên một chiếc xe tăng	
34.2. Tình khúc chiều mưa	89
34.3. The last special night	90
34.4. Văng trăng đêm	91
34.5. Love Story	92
34.6. Chanson D'orphée	93
34.7. Istamboul	94

PHẦN SÁU BỘ KHÓA CÓ HAI DẤU THĂNG

35. Gam Ré trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	95
Học điệu Waltz	96
Học điệu Blues	
36. Bài tập cung Ré trưởng	97
36.1. Hãy như cô Tấm	
36.2. Xuân và tuổi trẻ	98
36.3. Dư âm	99
36.4. Nỗi lửa lên em	100
36.5. Sơn nữ ca	102
36.6. Ngày về	103
37. Sử dụng các thế tay	104
38. Gam Si thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	107
39. Bài tập cung Si thứ	109
39.1. Revoir	
39.2. Tiếng đàn Talir	110

PHẦN BẢY BỘ KHÓA CÓ BA DẤU THĂNG

40. Gam La trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	112
--	-----

MỤC LỤC

PHƯƠNG PHÁP HỌC MANDOLIN

Thế tay thứ tư	112
41. Bài tập cung La trưởng	113
41.1. I am the Walrus	
41.2. Flying without wings	114
41.3. Nhạc rừng	116
41.4. I knew I loved you	117
42. Gam Fa thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	119
43. Bài tập cung Fa thăng thứ	120
43.1. Hoa Mĩ say đắm bóng hồng	
43.2. Tôi đã gặp người con gái ấy	121
44. Bật dây bằng ngón tay trái	
Bài tập bật dây	124

PHẦN TÁM BỘ KHÓA CÓ BA DẤU GIÁNG

45. Gam Mi giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	126
Học điệu Rhumba	
46. Bài tập cung Mi giáng trưởng	127
46.1. Đường Trường Sơn trăm ngã	
46.2. Sha la la	128
46.3. Ký hiệu hợp âm (t.t)	129
46.4. The River of no return	130
47. Gam Do thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	131
Học điệu Fox	
Học điệu Surf	
48. Bài tập cung Do thứ	132
48.1. Speak softly love	
48.2. It's my life	133
48.3. Cây đàn ghi ta của Đại đội 3	134

PHẦN CHÍN CÁC BỘ KHÓA CÒN LẠI

49. Bộ khóa có bốn dấu thăng	136
50. Bộ khóa có bốn dấu giáng	
51. Bộ khóa có năm dấu thăng	
52. Bộ khóa có năm dấu giáng	
53. Bộ khóa có sáu dấu thăng	
54. Sự trùng âm	137
55. Gam Mi trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	
56. Gam Do thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	
57. Gam La giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	138
58. Gam Fa thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	

59. Gam Si trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	139
60. Gam Sol thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	
61. Gam Ré giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	
62. Gam Si giáng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	140
63. Gam Fa thăng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	
64. Gam Ré thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu	141
65. Gam Mi trưởng, thế tay thứ V	
66. Gam Fa thăng trưởng, thế tay thứ II	
67. Duỗi ngón	142
68. Giữ ngón	
69. Vắt ngón và giã ngón	

PHẦN MƯỜI ĐỆM HÁT

70. Lựa chọn âm thế (cung) thích hợp cho đệm hát	144
71. Các ca khúc có phần đệm mẫu	
71.1. Lạnh lùng	
71.2. Roméo et Juliette	147
71.3. Jingle Bell	149
71.4. Bâng khuâng	151
71.5. Poupée de cire de son	154

PHẦN MƯỜI MỘT CÁC KỸ THUẬT DIỄN TẤU ĐẶC BIỆT

72. Bối âm	156
73. Bật tiếng	157
74. Vỗ	
75. Vuốt	
76. Luyến	158
77. Dấu chấm, dấu đỉnh và dấu ngang	
78. Lướt	159
79. Láy	
80. Ký hiệu một số thủ pháp biểu diễn	160
81. Hành âm và sắc thái cường độ	163

PHẦN MƯỜI HAI ĐỘC TẤU VÀ SONG TẤU

82. American patrol	165
83. Turkish March (Mozart)	168
84. Waltz Op.64 no.1 (Chopin)	171
85. Mục lục	173

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC ĐÀN MANDOLIN



Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN XUÂN THỦY

Chịu trách nhiệm nội dung
TRẦN HOÀNG TÂN

Biên tập
VI SƠN

Bìa
PHÒNG THIẾT KẾ
TRUNG TÂM TV-XB G.T.V.T MIỀN TRUNG
132 Nguyễn Thị Minh Khai - Đà Nẵng

In 1.000 cuốn, khổ 19^{cm} x 27^{cm} tại Phân xưởng in Trung tâm TV-XB G.T.V.T Miền Trung. Căn cứ giấy chấp nhận đề tài số : 125/XB-QLXB, ngày 01-02-2002 Nhà xuất bản G.T.V.T. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2003..

PHUONG PHAP TU HOC D



S18666

P 00026 B 0000

Giá : 32.000^d